

BỘ ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA GIẤY ĐỀ NGHỊ VÀ HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN CHỨNG KHOÁN



MỤC LỤC

CHƯƠNG I. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG.....	4
ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ.	4
ĐIỀU 2. PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH VÀ NHẬN LỆNH.....	5
ĐIỀU 3. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CHUNG CỦA KHÁCH HÀNG.....	6
ĐIỀU 4. CÁC ỦY QUYỀN CHUNG CỦA KHÁCH HÀNG CHO KBSV.....	9
ĐIỀU 5. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV.....	10
ĐIỀU 6. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG.....	12
ĐIỀU 7. THÔNG BÁO.....	13
ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN KHÁC	14
CHƯƠNG II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC.....	16
ĐIỀU 9. GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN.....	16
ĐIỀU 10. CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN	17
ĐIỀU 11. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN	18
ĐIỀU 12. CAM KẾT CỦA KBSV LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN	19
ĐIỀU 13. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU LÔ LẺ.....	19
ĐIỀU 14. ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN TỰ ĐỘNG	20
ĐIỀU 15. PHÍ DỊCH VỤ	21
ĐIỀU 16. THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ	21
ĐIỀU 17. GIỚI HẠN SỬ DỤNG DỊCH VỤ.....	21
ĐIỀU 18. MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM	21
CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDCK.....	22
ĐIỀU 19. MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	22
ĐIỀU 20. SỐ DƯ KHI THỰC HIỆN ĐẶT MUA/BÁN CHỨNG KHOÁN.....	23

ĐIỀU 21. CÁCH THỨC XỬ LÝ TÀI SẢN TRONG TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG THANH TOÁN ĐÚNG HẠN	23
ĐIỀU 22. CÁC ỦY QUYỀN CỦA KHÁCH HÀNG CHO KBSV	23
ĐIỀU 23. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG.....	25
ĐIỀU 24. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV	26
CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDKQ	26
ĐIỀU 25. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ.....	26
ĐIỀU 26. MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ VÀ CHO VAY	27
ĐIỀU 27. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN LỆNH GIAO DỊCH KÝ QUỸ.....	28
ĐIỀU 28. THỜI HẠN CHO VAY VÀ TRẢ NỢ VAY	29
ĐIỀU 29. LÃI SUẤT CHO VAY	30
ĐIỀU 30. TÀI SẢN BẢO ĐẢM VÀ TỶ LỆ KÝ QUỸ.....	30
ĐIỀU 31. LỆNH GỌI KÝ QUỸ BỔ SUNG	31
ĐIỀU 32. XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM.....	32
CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDCKPS	34
ĐIỀU 34. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ	34
ĐIỀU 35. MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH.....	35
ĐIỀU 36. GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH	36
ĐIỀU 37. TÀI SẢN KÝ QUỸ	36
ĐIỀU 38. GIAO DỊCH VÀ KÝ QUỸ	37
ĐIỀU 39. KÝ QUỸ BỔ SUNG VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN KÝ QUỸ	39
ĐIỀU 40. ĐÓNG VỊ THẾ.....	40
ĐIỀU 41. BIỆN PHÁP XỬ LÝ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN	41
ĐIỀU 42. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG.....	42
ĐIỀU 43. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV	42
ĐIỀU 44: CAM KẾT MẶC ĐỊNH.....	43

CHƯƠNG VI. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDTPRL.....44

ĐIỀU 45: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ 44

ĐIỀU 46: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ..... 44

ĐIỀU 47: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG 45

ĐIỀU 48: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV 46

CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDCCQ..... 47

ĐIỀU 49: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ 47

ĐIỀU 50: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CCQ..... 47

ĐIỀU 51: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG..... 47

ĐIỀU 52: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV 48

"Bộ điều khoản và điều kiện của Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán" (bao gồm cả các bản sửa đổi, bổ sung trong từng thời kỳ) này (Sau đây gọi tắt là "**Điều khoản và Điều kiện**") được áp dụng cho tất cả các tài khoản chứng khoán được mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (KBSV) và là một phần không tách rời của Giấy Đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán được ký giữa Khách hàng và KBSV. Khách hàng đồng ý rằng, "Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán", "Bộ Điều khoản và Điều kiện của Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán", "Điều khoản và Điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân" cùng toàn bộ các văn bản khác liên quan nhằm mở, sử dụng tài khoản và dịch vụ chứng khoán do KBSV cung cấp là hợp đồng có hiệu lực và ràng buộc pháp lý giữa KBSV và Khách hàng.

CHƯƠNG I. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ.

- 1.1 **Bên** là một trong hai bên KBSV hoặc Khách hàng, **Các Bên** hoặc **Hai Bên** gồm cả KBSV và Khách hàng.
- 1.2 **Sở giao dịch chứng khoán ("SGDCK")** là Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ("VNX"), Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE") và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("HNX") hoặc các sở giao dịch chứng khoán khác được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- 1.3 **Tài khoản chứng khoán ("TKCK")** là các tài khoản chứng khoán mà Khách hàng mở tại KBSV, bao gồm nhưng không giới hạn ở Tài khoản Lưu ký Chứng khoán ("TKLKCK"), Tài khoản Giao dịch Chứng khoán ("TKGDCK"), Tài khoản Giao dịch Ký quỹ ("TKGDKQ"), Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Phái sinh ("TKGDCKPS"), Tài khoản Giao dịch Trái phiếu riêng lẻ ("TKGDTPL"), Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ quỹ ("TKGDCCQ") và các tài khoản khác có 10 ký tự đầu cùng số TKLKCK.
- 1.4 **TKLKCK** là tài khoản lưu ký chứng khoán mà Khách hàng mở tại KBSV để thực hiện việc đăng ký, lưu ký, bù trừ chứng khoán.
- 1.5 **TKGDCK** là tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường mà Khách hàng mở tại KBSV để giao dịch chứng khoán.
- 1.6 **TKGDKQ** là tài khoản giao dịch ký quỹ mà Khách hàng mở tại KBSV để thực hiện các giao dịch ký quỹ chứng khoán.
- 1.7 **TKGDCKPS** là tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh mà Khách hàng mở tại KBSV sử dụng cho cả mục đích ký quỹ và giao dịch đối với chứng khoán phái sinh.
- 1.8 **TKGDTPL** là tài khoản giao dịch trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ mà Khách hàng mở tại KBSV để thực hiện các giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ.
- 1.9 **TKGDCCQ** là tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở ("CCQ") mà Khách hàng mở tại KBSV để thực hiện các giao dịch CCQ do KBSV làm đại lý phân phối.
- 1.10 **VSDC** là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
- 1.11 **UBCKNN** là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- 1.12 **Chứng khoán** là tài sản, bao gồm các loại cổ phiếu, trái phiếu, CCQ, chứng quyền, chứng quyền có bảo đảm, quyền mua cổ phần, chứng chỉ lưu ký, chứng khoán phái sinh, các loại chứng khoán khác được quy định theo Luật Chứng khoán hiện hành. Chứng khoán có thể đã được niêm yết, hoặc đăng ký giao dịch hoặc chưa niêm yết "CKCNY" tại SGDCK.

ĐIỀU 2. PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH VÀ NHẬN LỆNH

- 2.1 Khách hàng có thể trực tiếp đặt lệnh giao dịch chứng khoán, giao dịch ký quỹ, giao dịch chứng khoán phái sinh, giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ, giao dịch CCQ bằng các phương thức sau:
- 2.1.1 Đặt lệnh trực tiếp bằng cách điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu vào phiếu lệnh bằng giấy (theo mẫu KBSV cung cấp) ("Phiếu Lệnh") và nộp tại các quầy giao dịch của KBSV;
- 2.1.2 Đặt lệnh bằng phương thức giao dịch điện tử theo các Điều khoản và Điều kiện áp dụng cho Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và các dịch vụ khác tại Chương II của Điều khoản và Điều kiện này;
- 2.1.3 Đặt lệnh qua phương thức giao dịch chứng khoán khác do KBSV cung cấp theo quy định tại Hợp đồng này và các quy định theo từng thời kỳ của KBSV về mỗi phương thức giao dịch.
- 2.2 Khách hàng có quyền tự mình đặt lệnh hoặc ủy quyền cho người khác đặt lệnh. Việc ủy quyền cho cá nhân khác thực hiện các giao dịch chứng khoán phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và phải được lập thành văn bản theo mẫu do KBSV ban hành hoặc theo mẫu của Khách hàng với điều kiện được KBSV chấp thuận. Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng về việc ủy quyền này, cam kết chấp nhận kết quả và chịu trách nhiệm cuối cùng về mọi hành động, nghĩa vụ phát sinh do người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi ủy quyền.
- 2.3 KBSV có toàn quyền quy định/đặt ra các yêu cầu/tiêu chuẩn áp dụng đối với mỗi phương thức đặt lệnh nêu tại Khoản 2.1 Điều này. Khách hàng có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của KBSV trong từng thời kỳ, thời điểm đối với mỗi phương thức đặt lệnh.
- 2.4 KBSV có quyền từ chối thực hiện giao dịch của Khách hàng hoặc kiểm tra lại trước khi thực hiện nếu KBSV nhận thấy các lệnh giao dịch của Khách hàng không hợp lệ hoặc có dấu hiệu bất thường.
- 2.5 Khách hàng chỉ được sửa/hủy lệnh hoặc một phần lệnh đã đặt nếu (i) lệnh/phần lệnh đó chưa được khớp, và (ii) yêu cầu sửa/hủy lệnh được gửi trong giờ giao dịch, và (iii) việc sửa/hủy lệnh đó là phù hợp với quy định của pháp luật và của SGDCK, và (iv) việc sửa/hủy lệnh đó, theo ý kiến của KBSV, không làm tổn hại đến quyền lợi của KBSV.
- 2.6 Cho dù là lệnh giao dịch chứng khoán được Khách hàng gửi theo bất kỳ hình thức/phương thức nào, cho dù trực tiếp hoặc thông qua nhân viên của KBSV, cho dù bằng phiếu lệnh hoặc qua giao dịch điện tử hoặc bất kỳ phương thức nào khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện này, một khi đã được nhập vào Hệ thống của KBSV và/hoặc đã được khớp/đã được thực hiện thì mặc nhiên phát sinh nghĩa vụ của Khách hàng tương ứng với lệnh giao dịch chứng khoán đã khớp/đã được thực hiện đó. Trong thời hạn 24h (hai mươi tư giờ) kể từ thời điểm kết thúc thời hạn thanh toán tương ứng với lệnh giao dịch chứng khoán đã khớp/đã được thực hiện mà Khách hàng

không có phản đối/hoặc thắc mắc nào về lệnh giao dịch chứng khoán đó thì mặc nhiên được hiểu là Khách hàng xác nhận là lệnh giao dịch chứng khoán đó được thực hiện theo đúng lệnh/yêu cầu của Khách hàng.

- 2.7 Cuối ngày giao dịch, KBSV sẽ gửi thông báo kết quả thực hiện lệnh giao dịch trong ngày cho Khách hàng thông qua hình thức gửi tin nhắn qua điện thoại hoặc email hoặc các hình thức thông báo khác theo quy định tại Hợp đồng này tới số điện thoại hoặc địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký với KBSV. Mọi khiếu nại của Khách hàng liên quan đến kết quả giao dịch trong ngày phải được gửi cho KBSV trong vòng 24h (hai mươi tư giờ) kể từ thời điểm Khách hàng nhận được thông tin từ KBSV gửi theo quy định tại Hợp đồng này. Quá thời hạn này, Khách hàng được xem là đã chấp nhận kết quả giao dịch và từ bỏ quyền khiếu kiện, khiếu nại hay tranh chấp nào liên quan đến kết quả giao dịch đã được thông báo.
- 2.8 Đối với các lệnh giao dịch của Khách hàng không được thể hiện dưới hình thức văn bản hoặc không được ghi âm, Khách Hàng có nghĩa vụ và KBSV có quyền thu thập chứng từ, bằng chứng giao dịch theo quy định của pháp luật. Trường hợp lệnh giao dịch của Khách hàng không được xác nhận bằng văn bản và/hoặc xác nhận qua hệ thống giao dịch trực tuyến của KBSV trong 03 ngày làm việc kể từ ngày khớp lệnh, Khách hàng đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang cho KBSV có quyền cử/chi định đại diện để ký phiếu lệnh cho Khách hàng và thực hiện các biện pháp cần thiết khác để hoàn thiện phiếu lệnh giao dịch. Khách hàng cũng đồng thời đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang rằng Khách hàng sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch đã phát sinh và sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với KBSV liên quan đến những giao dịch này.
- 2.9 Trong quá trình tiến hành giao dịch, Khách hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật, UBCKNN, các SGDCK, VSDC, các bên liên quan và quy trình về giao dịch chứng khoán, giao dịch ký quỹ, giao dịch chứng khoán phái sinh, giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ, giao dịch CCQ do KBSV quy định trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 3. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CHUNG CỦA KHÁCH HÀNG

3.1 Cam kết của Khách hàng

- 3.1.1 Khách hàng thừa nhận rằng trước khi ký kết Hợp đồng này, Khách hàng đã được KBSV thông báo đầy đủ về chức năng, giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, vốn Điều lệ, người đại diện ký Hợp đồng của Công ty, hướng dẫn về cách thức giao dịch, đặt lệnh giao dịch chứng khoán.
- 3.1.2 Khách hàng đồng ý rằng tất cả truy cập/giao dịch trực tuyến trên TKLKCK, TKGDCK, TKGDKQ, TKGDCKPS, TKGDTPRL, TKGDCCQ của Khách hàng được thực hiện bằng Tên Đăng Nhập và mật khẩu do KBSV cung cấp cho Khách hàng hoặc mật khẩu do Khách hàng chủ động thay đổi.
- 3.1.3 Khách hàng được coi là chấp nhận toàn bộ Điều khoản và Điều kiện này kể từ thời điểm Khách hàng ký Giấy đề nghị và Hợp đồng mở Tài khoản chứng khoán. Khách hàng được coi là xác nhận hoặc xác nhận lại về việc đồng ý/chấp nhận Bộ Điều Khoản Và Điều Kiện

của Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán (kể cả sửa đổi bổ sung) đang được KBSV công bố/áp dụng trong thời gian tương ứng khi Khách hàng thực hiện truy cập qua giao dịch trực tuyến vào Tài khoản để đặt lệnh giao dịch chứng khoán hoặc để sử dụng Dịch vụ về giao dịch chứng khoán.

- 3.1.4 Khách hàng cam kết không thuộc những đối tượng bị cấm giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật nếu Khách hàng mở TKGDCKQ và không thuộc những đối tượng bị cấm giao dịch chứng khoán phái sinh nếu Khách hàng mở TKGDCKPS.
- 3.1.5 Khách hàng cam kết và đảm bảo rằng Chứng thư số hoặc chữ ký số do Khách hàng cung cấp, sử dụng là hợp lệ, có hiệu lực và đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định pháp luật và/hoặc KBSV trong từng thời kỳ, đồng thời chịu các trách nhiệm liên quan Chứng thư số, chữ ký số này.
- 3.1.6 Khách hàng (với sự chấp thuận của Chủ thể dữ liệu) đồng ý cung cấp và tiết lộ dữ liệu cá nhân của các Chủ thể dữ liệu có liên quan cho mục đích thiết lập quan hệ, thực hiện các công việc/dịch vụ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và theo quy định của Cơ quan chức năng. Khách hàng cam kết đã thông tin để các Chủ thể dữ liệu tiếp cận, chấp thuận và tuân thủ toàn bộ các nội dung tại Bộ Điều khoản và Điều kiện về Bảo vệ dữ liệu cá nhân được đăng tải công khai trên website của KBSV theo đường dẫn <https://www.kbsec.com.vn/vi/bo-dieu-khoan-va-dieu-kien.htm>.
- 3.1.7 Khách hàng cam kết đã và sẽ tìm hiểu kỹ càng, cũng như sẽ tuân thủ đầy đủ quy định về giao dịch chứng khoán của UBCKNN, các SGDCK, VSDC và các quy định khác có liên quan.

3.2 Quyền của Khách hàng

- 3.2.1 Khách hàng có quyền thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy định khác được áp dụng.
- 3.2.2 Khách hàng được hưởng lãi suất không kỳ hạn do KBSV công bố theo từng thời điểm trên sổ dư bằng tiền có trong TKCK và/hoặc theo thỏa thuận với Ngân Hàng Thanh Toán đối với trường hợp Khách hàng duy trì và sử dụng tài khoản tiền gửi cho các giao dịch chứng khoán.

3.3 Nghĩa vụ của Khách hàng

- 3.3.1 Khách hàng có nghĩa vụ thông báo ngay cho KBSV khi có thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chịu đựng rủi ro và thông tin của Khách hàng, so với nội dung đã cung cấp cho KBSV; khi trở thành hoặc không còn là các đối tượng công bố thông tin. Khi cập nhật thông tin, KBSV được phép xem là các thông tin trên không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía Khách hàng. KBSV sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà Khách hàng không thông báo cho KBSV.
- 3.3.2 Khách hàng tự chịu trách nhiệm thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành, trước khi thực hiện giao dịch các mã chứng khoán mà Khách hàng đã đăng ký là đối

tượng công bố thông tin, hoặc theo yêu cầu của KBSV trong trường hợp KBSV xử lý bán chứng khoán do Khách hàng vi phạm các quy định về: (i) Giao dịch ký quỹ của KBSV (trường hợp Khách hàng mở TKGDCKQ); hoặc (ii) Giao dịch chứng khoán phái sinh của KBSV (trường hợp Khách hàng mở TKGDCKPS); hoặc (iii) cho vay cầm cố chứng khoán của ngân hàng (nếu có).

- 3.3.3 Khách hàng thừa nhận rằng các lệnh giao dịch chứng khoán trên TKCK là một phần không tách rời của Hợp đồng. Lệnh giao dịch trên TKGDCKQ, TKGDCKPS, TKGDTPL, TKGDCCQ được phân biệt với lệnh giao dịch trên TKGDCK thông qua số hiệu tài khoản. Khi ký tên vào Phiếu Lệnh hoặc đặt lệnh giao dịch chứng khoán thông qua giao dịch trực tuyến hoặc phương thức giao dịch chứng khoán khác do KBSV quy định theo từng thời điểm, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị KBSV thực hiện dịch vụ cho mình và Khách hàng chấp nhận kết quả giao dịch do KBSV thực hiện theo lệnh giao dịch của Khách hàng.
- 3.3.4 Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí dịch vụ môi giới, phí dịch vụ lưu ký, giá sử dụng các dịch vụ Khách hàng đã đăng ký sử dụng (bao gồm và không giới hạn phí dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán; phí dịch vụ giao dịch trực tuyến), phí dịch vụ chậm trả và các khoản phí dịch vụ, thuế, phí, lệ phí khác theo quy định của pháp luật và thông báo của KBSV. KBSV có thể ấn định một hoặc nhiều khoản phí dịch vụ và công bố trên website của KBSV hoặc thông báo đến Khách hàng sử dụng dịch vụ của KBSV.
- 3.3.5 Khách hàng có nghĩa vụ thường xuyên kiểm tra số dư tiền, chứng khoán và sao kê giao dịch trên TKCK. Thông báo kịp thời cho KBSV những sai sót, nhầm lẫn trên TKCK của khách hàng, hợp tác cùng KBSV hoàn trả cho chủ sở hữu những khoản ghi có và được hoàn trả những khoản ghi nợ mà không phải là của Khách hàng do sai sót hay nhầm lẫn.
- 3.3.6 Khi đăng ký sử dụng các dịch vụ mà KBSV cung cấp qua hệ thống giao dịch trực tuyến, Khách hàng được xem như đồng ý chấp nhận các điều khoản, điều kiện sử dụng theo "Chương II. Các điều khoản và điều kiện áp dụng cho Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và các Dịch vụ khác" của Bộ Điều khoản và Điều kiện này.
- 3.3.7 Khách hàng đồng ý rằng, KBSV có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào (kể cả các loại phí dịch vụ) liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do KBSV cung cấp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với điều kiện là KBSV sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do KBSV lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) nhắn tin; hoặc (v) công bố trên website của KBSV, trước khi những thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Việc sử dụng dịch vụ sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của KBSV) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó. Nếu Khách hàng không

đồng ý với bất kỳ sửa đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho KBSV bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với KBSV và/hoặc đóng TKCK.

- 3.3.8 Khách hàng hiểu và đồng ý rằng khi Khách hàng sử dụng TKCK mở bằng phương thức trực tuyến để giao dịch thì các giao dịch đó của Khách hàng sẽ có giới hạn các hạn mức liên quan đến giá trị nộp/rút tiền, giá trị giao dịch, giá trị dư nợ, hoặc các giới hạn/hạn chế/yêu cầu khác do KBSV quy định. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu thực hiện giao dịch chứng khoán không bị áp dụng các giới hạn nêu trên hoặc có nhu cầu giao dịch trực tiếp tại điểm giao dịch của KBSV hoặc nhằm đáp ứng các quy định của KBSV, Khách hàng phải thực hiện bổ sung các thủ tục định danh theo quy định của KBSV bao gồm nhưng không giới hạn: cập nhật/bổ sung các thông tin, đăng ký chữ ký mẫu, ký/xác nhận Hợp đồng trực tiếp, ký sổ/xác nhận Hợp đồng điện tử, và/hoặc bất kỳ biện pháp/thủ tục nào khác theo yêu cầu của KBSV trong từng thời kỳ.
- 3.3.9 Khách hàng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ và đảm bảo tính trung thực, chính xác, hợp pháp và thống nhất giữa các thông tin định danh Khách hàng (bao gồm nhưng không giới hạn các yếu tố sinh trắc học) và các yếu tố, thông tin trên giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân/Căn cước) còn hiệu lực. Khách hàng chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật và miễn trừ toàn bộ trách nhiệm cho KBSV đối với bất kỳ tranh chấp và/hoặc hành vi vi phạm pháp luật nào xuất phát từ hoặc liên quan đến việc Khách hàng cung cấp thông tin không trung thực và/hoặc không chính xác và/hoặc không thống nhất vì bất cứ lý do gì.
- 3.3.10 Khách hàng đồng ý cung cấp các thông tin bổ sung, hồ sơ và tài liệu liên quan đến thông tin khách hàng, thông tin về thu nhập và tài sản, giao dịch của Khách hàng ngay khi nhận được yêu cầu của KBSV và các cơ quan có thẩm quyền.
- 3.3.11 Khách hàng thực hiện các cam kết, quyền và nghĩa vụ khác nêu tại các điều khoản và điều kiện riêng đối với từng dịch vụ của KBSV mà Khách hàng đăng ký sử dụng trong Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán, Giấy đăng ký chương trình/sản phẩm/dịch vụ (nếu có).

ĐIỀU 4. CÁC ỦY QUYỀN CHUNG CỦA KHÁCH HÀNG CHO KBSV

- 4.1 Khách hàng ủy quyền cho KBSV và KBSV có quyền dùng tiền trên TKCK mà Khách hàng mở tại KBSV để thực hiện thanh toán cho các khoản tiền lãi, phí dịch vụ, thuế, phí, lệ phí và các khoản khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch do KBSV và/hoặc bên thứ ba thực hiện theo lệnh của Khách hàng.
- 4.2 Khách hàng ủy quyền cho KBSV và KBSV có quyền điều chỉnh các giao dịch tiền hạch toán sai và/hoặc nhầm khi KBSV có cơ sở để xác định được giao dịch hoặc việc hạch toán đó là không chính xác mà không cần được sự đồng ý trước của Khách hàng.
- 4.3 Khách hàng ủy quyền cho KBSV thực hiện việc lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng theo đúng quy định của VSDC nhằm phục vụ cho các giao dịch của Khách hàng trên các tài khoản mà Khách hàng mở tại KBSV.

- 4.4 Khách hàng ủy quyền cho KBSV, vào ngày KBSV xác nhận giao dịch thành công chứng khoán chưa niêm yết qua các kênh giao dịch trực tuyến, được tự động (i) trích tiền từ TKGDCK khi Khách hàng mua chứng khoán chưa niêm yết hoặc thanh toán tiền mua chứng khoán khi Khách hàng bán chứng khoán chưa niêm yết vào TKGDCK, và (ii) thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán.
- 4.5 Khách hàng ủy quyền cho KBSV được tự động trích/giữ lại một phần số dư và/hoặc ghi nhận nợ trên TKCK của Khách hàng để thu các loại phí dịch vụ, thuế, phí, lệ phí theo Điều 3.9 và lãi phát sinh trên TKCK của Khách hàng theo biểu giá và lãi suất được công bố trên website của KBSV tại từng thời điểm hoặc theo quy định của pháp luật.
- 4.6 Khách hàng ủy quyền cho KBSV tự động đăng ký giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ lên VSDC và hoặc khi Khách hàng đặt điều kiện là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo dữ liệu KBSV đánh giá định kỳ phù hợp với quy định pháp luật.
- 4.7 Khách hàng đồng ý cho KBSV báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát khách hàng của FATCA.
- 4.8 Các ủy quyền khác nêu tại các điều khoản và điều kiện riêng đối với từng dịch vụ của KBSV mà Khách hàng đăng ký sử dụng.

ĐIỀU 5. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV

5.1 Quyền của KBSV

- 5.1.1 Hưởng các khoản phí dịch vụ đối với các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí do KBSV công bố và áp dụng vào từng thời kỳ.
- 5.1.2 Không cung cấp các dịch vụ cho Khách hàng nếu nhận thấy giao dịch hoặc việc sử dụng các dịch vụ đó của Khách hàng có dấu hiệu bất thường hoặc việc cung cấp đó vượt ra ngoài điều kiện cho phép của KBSV mà không bị xem như là sự vi phạm các nghĩa vụ tại Hợp đồng này.
- 5.1.3 Đối với các giao dịch điện tử mà KBSV, trong khả năng kiểm soát của mình, nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, KBSV có quyền từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện.
- 5.1.4 Có quyền tạm dừng, dừng, chỉnh sửa hoặc thay thế một phần hoặc toàn bộ dịch vụ, sản phẩm cung cấp cho Khách hàng khi KBSV thay đổi chính sách sản phẩm, dịch vụ, chỉnh sửa, bảo trì, nâng cấp hệ thống, tạm đóng cửa địa điểm giao dịch, thay đổi địa điểm giao dịch hoặc các trường hợp khác mà KBSV cho là cần thiết. Trong trường hợp này, KBSV sẽ thông báo trước cho Khách hàng thông qua website của KBSV hoặc thông qua các hình thức khác.
- 5.1.5 Đối với trường hợp Khách hàng yêu cầu chuyển tiền từ TKCK của Khách hàng đến TKCK của Khách hàng khác tại KBSV, KBSV sẽ sử dụng hệ thống thu chi hộ định danh điện tử của ngân hàng để thực hiện chuyển tiền đến số tài khoản chứng khoán định danh của khách hàng tại ngân hàng theo quy định của KBSV tại từng thời điểm.

- 5.1.6 Không phụ thuộc vào việc Khách hàng thông báo cho KBSV những sai sót và nhầm lẫn trên TKCK của Khách hàng theo Điều 3.3.5 bộ Điều khoản và Điều kiện này, KBSV được quyền tự động điều chỉnh các giao dịch tiền hạch toán sai và/hoặc nhầm khi KBSV có cơ sở để xác định được giao dịch hoặc việc hạch toán đó là không chính xác mà không cần được sự đồng ý trước của Khách hàng.
- 5.1.7 KBSV có quyền chỉ định bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ nào do KBSV lựa chọn để thực hiện việc nhận biết, xác minh thông tin Khách hàng hoặc thực hiện các công việc liên quan trong quá trình mở TKCK bằng phương thức trực tuyến mà không cần Khách hàng chấp thuận và không có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách hàng dưới bất kỳ hình thức nào.
- 5.1.8 Trường hợp Khách hàng không tuân thủ đúng và đầy đủ theo các hướng dẫn/yêu cầu của KBSV trên các hệ thống/ứng dụng giao dịch trực tuyến liên quan đến việc nhận biết, xác minh thông tin Khách hàng trong quá trình mở TKCK bằng phương thức trực tuyến hoặc KBSV phát hiện có rủi ro trong quá trình Khách hàng sử dụng TKCK, KBSV có quyền chủ động thực hiện các hành động KBSV cho là cần thiết bao gồm nhưng không giới hạn việc từ chối cung cấp dịch vụ, phong tỏa tài khoản và/hoặc đóng TKCK trong trường hợp KBSV nhận định và/hoặc có căn cứ cho rằng Khách hàng mở tài khoản không chính chủ, giấy tờ tùy thân của Khách hàng là giả mạo và/hoặc Khách hàng vi phạm các cam kết, nghĩa vụ liên quan quy định tại Hợp đồng này.
- 5.1.9 Nếu Khách hàng không còn sử dụng TKCK (không phát sinh giao dịch, không còn nghĩa vụ phải thanh toán, không còn số dư tiền và số dư chứng khoán) trong thời gian liên tục sáu (06) tháng, KBSV có quyền đóng TKCK của Khách hàng. Nếu khách hàng không phát sinh giao dịch trên TKCK trong thời gian liên tục sáu (06) tháng, KBSV có quyền tạm khóa TKCK của Khách hàng theo quy định của KBSV theo từng thời kỳ và chỉ kích hoạt cho việc sử dụng lại TKCK sau khi Khách hàng đã hoàn thành thủ tục kích hoạt theo quy định của KBSV.”
- 5.1.10 Gửi thông tin quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ của KBSV cho Khách hàng thông qua các hình thức thư điện tử (e-mail), gửi tin nhắn (SMS), gọi điện thoại, gửi qua đường bưu điện v.v.

5.2 Nghĩa vụ của KBSV

- 5.2.1 Thông báo kết quả giao dịch, số dư tài khoản theo yêu cầu của Khách hàng.
- 5.2.2 Trong trường hợp KBSV bị đình chỉ hoạt động, hủy bỏ tư cách thành viên bù trừ, điều chỉnh rút nghiệp vụ môi giới, giải thể hoặc bị thu hồi Giấy phép thành lập, hoạt động, KBSV sẽ thực hiện thủ tục chuyển khoản toàn bộ chứng khoán (đối với TKGDCK, TKGDKQ, TKGDTPL, TKGDCCQ); chuyển khoản vị thế, ký quỹ (đối với TKGDCKPS) của Khách hàng sang công ty chứng khoán hoặc thành viên bù trừ khác theo chỉ định của Khách hàng sau khi nhận được đề nghị bằng văn bản của Khách hàng, các hồ sơ có liên quan đối với trường hợp Khách hàng đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ, lãi, phí dịch vụ,

thuế, lệ phí, nghĩa vụ khác cho KBSV và/hoặc KBSV thực hiện các phương thức xử lý khác phù hợp quy định của Hợp đồng và pháp luật.

- 5.2.3 Tuân thủ các quy định, hướng dẫn của UBCKNN, quy chế của các SGDCK, VSDC trong việc thực hiện nghiệp vụ giao dịch chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.
- 5.2.4 Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật nếu các thiệt hại đó phát sinh do lỗi của KBSV trừ các trường hợp KBSV được miễn trừ trách nhiệm theo quy định của Hợp đồng và pháp luật.
- 5.2.5 Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại các điều khoản và điều kiện riêng đối với từng dịch vụ của KBSV mà Khách hàng đăng ký sử dụng trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.
- 5.2.6 Trừ các trường hợp được quy định tại Hợp đồng và quy định pháp luật liên quan, KBSV không sử dụng tiền và chứng khoán của Khách hàng nếu không có yêu cầu hoặc ủy quyền của Khách hàng.

ĐIỀU 6. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 6.1 Hợp đồng chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - 6.1.1 Hai Bên thỏa thuận bằng văn bản;
 - 6.1.2 Khách hàng đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi thông báo bằng văn bản (theo mẫu của KBSV) cho KBSV trước ít nhất năm (05) ngày làm việc với điều kiện là Khách hàng đã thanh toán đầy đủ nghĩa vụ, dư nợ, phí, thuế cho KBSV;
 - 6.1.3 KBSV đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Khách hàng trước ngày dự kiến chấm dứt ít nhất năm (05) ngày làm việc hoặc theo quyết định của KBSV tùy từng thời điểm;
 - 6.1.4 Khách hàng là cá nhân đã chết, mất năng lực hành vi dân sự, bị Tòa án có thẩm quyền tuyên bố chết hoặc mất tích hoặc Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tái cấu trúc doanh nghiệp. Việc xử lý các vấn đề phát sinh từ Hợp đồng trước thời điểm xảy ra các sự kiện chấm dứt hợp đồng quy định tại khoản này được thực hiện theo quy định của pháp luật;
 - 6.1.5 KBSV chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - 6.1.6 KBSV có quyền đơn phương chấm dứt việc cung cấp dịch vụ hoặc chấm dứt Hợp đồng này khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây mà không cần báo trước cho Khách hàng:
 - i. Khách hàng thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - ii. Khách hàng vi phạm các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng và không khắc phục khi có yêu cầu bằng văn bản của KBSV;
 - iii. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, đóng cửa thị trường chứng khoán trong thời gian kéo dài trùng với thời gian Hai Bên thực hiện Hợp đồng;

- iv. Khách hàng cá nhân hoặc nhân viên của Khách hàng tổ chức vi phạm nội quy về trật tự, an toàn tại các điểm giao dịch và không khắc phục sau khi có nhắc nhở của KBSV;
- v. Các trường hợp liên quan đến giả mạo, gian lận và rủi ro; Các trường hợp KBSV nhận định và/hoặc có căn cứ cho rằng Khách hàng dùng Căn cước công dân/Căn cước/ để mở nhiều hơn một (01) tài khoản giao dịch chứng khoán tại KBSV hoặc Khách hàng có các hành vi cố ý giả mạo thông tin định danh Khách hàng (bao gồm nhưng không giới hạn các yếu tố sinh trắc học) và/hoặc các yếu tố, thông tin trên giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân/Căn cước);
- vi. Thuộc các trường hợp phải chấm dứt Hợp đồng theo quyết định của KBSV tùy từng thời điểm, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định của pháp luật;

6.1.7 Các trường hợp chấm dứt khác quy định trong từng điều khoản và điều kiện riêng của các dịch vụ do KBSV cung cấp (nếu có).

6.2 Trong mọi trường hợp, khi Hợp đồng chấm dứt, Các Bên cam kết hoàn tất các nghĩa vụ đã phát sinh và hỗ trợ nhau để thanh lý Hợp đồng đúng quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7. THÔNG BÁO

- 7.1 Tất cả thông báo, thông tin liên lạc và tài liệu giao dịch ("Tài Liệu") giữa các Bên được gửi theo địa chỉ đã cung cấp theo Hợp đồng hoặc đăng ký và được xem như đã được giao và nhận khi:
- 7.1.1 Nếu chuyển giao trực tiếp, khi chuyển giao và ký nhận bởi bên nhận/hoặc bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
 - 7.1.2 Nếu gửi bằng đường bưu điện, theo dịch vụ chuyển phát thường thì ngày giao nhận là ngày làm việc thứ tư kể từ ngày gửi theo dấu xác nhận của bưu điện nơi gửi; nếu bằng dịch vụ bảo đảm/chuyển phát nhanh, ngày giao nhận là ngày bên cung cấp dịch vụ chuyển phát đã giao tài liệu cho bên nhận;
 - 7.1.3 Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;
 - 7.1.4 Tại thời điểm thư điện tử được gửi đi (nếu gửi bằng e-mail);
 - 7.1.5 Tại thời điểm KBSV công bố Tài Liệu trên website của KBSV; và
 - 7.1.6 Tại thời điểm thông báo bằng điện thoại hoặc bằng tin nhắn SMS được thực hiện ghi nhận trên Hệ thống của KBSV.
- 7.2 Thời điểm giao nhận các thông báo theo các quy định trên đây, nếu rơi vào khoảng thời gian ngoài giờ làm việc thông thường, sẽ được xem là xảy ra vào giờ làm việc đầu tiên của ngày làm việc kế tiếp; nếu rơi vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật lao động, sẽ được xem là xảy ra vào ngày làm việc đầu tiên sau ngày nghỉ.
- 7.3 Khách hàng đồng ý rằng không có bất kỳ giới hạn về số lượng và thời gian nhận thông báo từ KBSV theo các hình thức nhận thông báo do Khách hàng đăng ký và theo quy định của KBSV.

- 7.4 Trong mọi trường hợp, mỗi Bên không chịu trách nhiệm nếu vì bất cứ lý do nào mà Bên kia không nhận được thông báo, với điều kiện Bên gửi thông báo chứng minh và lưu giữ được bằng chứng về việc đã gửi thông báo như quy định trên đây.
- 7.5 Khách hàng có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thay đổi thông tin tại các điểm giao dịch của KBSV hoặc thay đổi thông tin trực tuyến theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ. KBSV có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng cách thông báo trên website của KBSV hoặc tại các địa điểm giao dịch của KBSV.
- 7.6 Khi thay đổi địa chỉ e-mail hay số điện thoại, số fax đã đăng ký hoặc bất kỳ thông tin cá nhân nào của Khách hàng, Khách hàng phải thông báo bằng văn bản hoặc tự cập nhật trên Hệ Thống của KBSV không chậm hơn một (01) ngày kể từ thời điểm thay đổi cho KBSV biết và kể từ thời điểm KBSV ghi nhận sự thay đổi đó, liên lạc giữa Hai Bên sẽ được thực hiện thông qua địa chỉ email hay số điện thoại, số fax mới. Việc thay đổi thông tin chỉ có hiệu lực sau khi được sự xác nhận của KBSV.

ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 8.1 Bằng việc ký kết, Khách hàng và KBSV công nhận đã đọc toàn bộ Hợp đồng này, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình cũng như hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này, Hai Bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về các cam kết sau đây:
- 8.1.1 Việc ký kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- 8.1.2 Đã xem xét kỹ, hiểu rõ nội dung Hợp đồng, biết rõ về chứng khoán mua/bán;
- 8.1.3 Những thông tin của Các Bên trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 8.1.4 Khách hàng cam kết đã được KBSV tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro, thiệt hại phát sinh khi thực hiện giao dịch trên tất cả các tài khoản giao dịch và đồng ý chấp nhận các rủi ro đó khi ký tên/ký số vào Hợp đồng; bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro, thiệt hại dưới đây:
- i. Biến động giá chứng khoán hoặc giá tài sản cơ sở;
 - ii. Bổ sung Tài sản bảo đảm, bán chứng khoán trên TKGDCKQ khi nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung;
 - iii. Bổ sung tài sản ký quỹ trên TKGDCKPS;
 - iv. Tài khoản Khách hàng có thể bị áp dụng các biện pháp xử lý khi Khách hàng mất khả năng thanh toán và/hoặc vi phạm các quy định của Hợp đồng;
 - v. TKGDCKPS có thể bị áp dụng các biện pháp xử lý như đóng vị thế, thanh lý vị thế; bán, chuyển giao tài sản ký quỹ; hoặc chuyển tài sản ký quỹ, các vị thế mở sang công ty chứng khoán hoặc thành viên bù trừ khác trong trường hợp công ty chứng khoán hoặc thành viên bù trừ mất khả năng thanh toán; hoặc bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản; hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật;
 - vi. Rủi ro phát sinh từ các giao dịch trực tuyến;
 - vii. Các rủi ro khác có thể phát sinh trong quá trình giao dịch

- 8.1.5 Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận và cam kết đã ghi trong Hợp đồng này.
- 8.2 Mỗi Bên cam kết bảo mật tất cả các thông tin của Hợp đồng, và sẽ không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau:
- 8.2.1 Khi được sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia;
- 8.2.2 KBSV được phép tiết lộ thông tin của Hợp đồng và thông tin của Khách hàng với Bên giới thiệu Khách hàng mở TKCK tại KBSV và/hoặc Bên cung cấp dịch vụ như (i) đơn vị cung cấp chữ ký số; hoặc (ii) đối tác như ngân hàng, đơn vị kiểm toán hoặc bên thứ ba khi kết nối, hợp tác cung cấp dịch vụ cho KBSV để KBSV đảm bảo cung cấp, duy trì cải thiện dịch vụ cho Khách hàng; hoặc (iii) đơn vị nhận Tài sản đảm bảo là tài khoản hoặc chứng khoán trên tài khoản Khách hàng từ Khách hàng và được KBSV cung cấp dịch vụ phong tỏa, giải tỏa, xử lý Tài sản bảo đảm theo yêu cầu phong tỏa của Khách hàng;
- 8.2.3 Theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Quy định về bảo mật tại Điều này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.
- 8.3 Đồng tiền được áp dụng trong thanh toán và Giao dịch chứng khoán quy định tại Hợp đồng này là Đồng Việt Nam (VND).
- 8.4 Hợp đồng được giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng, một trong các Bên có thể yêu cầu Tòa án có thẩm quyền nơi KBSV có trụ sở chính để giải quyết.
- 8.5 Một bên không được phép chuyển nhượng cho bất kỳ người nào khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia. KBSV được phép chuyển giao Hợp đồng này cho bên thứ ba do quá trình hợp nhất, sáp nhập, hoặc các trường hợp khác mà không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của Khách hàng sau khi có thông báo dưới bất kỳ hình thức nào cho Khách hàng mà không cần phải được sự chấp thuận của Khách hàng.
- 8.6 Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách hàng đối với KBSV theo Hợp đồng này và/hoặc theo các Hợp đồng khác giữa Hai Bên mà chưa được thực hiện xong vào ngày chấm dứt vẫn tiếp tục có hiệu lực ràng buộc Khách hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện toàn bộ.
- 8.7 Trường hợp do có sự thay đổi về pháp luật làm cho một hoặc một số điều khoản của Hợp đồng trở nên vô hiệu thì các phần còn lại vẫn có giá trị pháp lý, Hai Bên cam kết tiếp tục thực hiện.
- 8.8 Hợp đồng chỉ được sửa đổi, bổ sung bằng văn bản có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của Các Bên hoặc hình thức khác phù hợp với pháp luật và quy định của KBSV tại từng thời kỳ, trừ các trường hợp được phép sửa đổi, bổ sung theo thông báo của KBSV được quy định trong Hợp đồng. Các sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
- 8.9 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký (bao gồm ký trực tiếp và/hoặc sử dụng chữ ký số).

CHƯƠNG II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC

ĐIỀU 9. GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

- 9.1 Khách hàng có thể sử dụng dịch vụ giao dịch qua Internet (thông qua website, ứng dụng được KBSV thông báo), điện thoại (thông qua tổng đài đặt lệnh của KBSV), fax, e-mail và các phương tiện truyền dẫn khác mà KBSV triển khai tại từng thời điểm ("Hệ Thống") mà Khách hàng đã đăng ký sử dụng tại Hợp đồng này (được cập nhật, sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm) và được KBSV chấp thuận (sau đây gọi chung là "Giao Dịch Trực Tuyến"). Các dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến bao gồm nhưng không giới hạn bởi mở tài khoản, truy vấn số dư tài khoản tiền tài khoản chứng khoán, sao kê lịch sử giao dịch chứng khoán/giao dịch tiền, đặt lệnh/hủy lệnh giao dịch chứng khoán, ứng trước tự động tiền bán chứng khoán, chuyển khoản chứng khoán giữa tài khoản thường và tài khoản ký quỹ, chuyển, rút tiền, thực hiện quyền liên quan đến chứng khoán, các công cụ hỗ trợ phân tích đầu tư, các công cụ hỗ trợ theo dõi và quản lý tài khoản,... KBSV có quyền dừng, bổ sung, điều chỉnh hoặc thay đổi việc cung cấp bất kỳ dịch vụ, hoặc nội dung cụ thể của từng dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến nào tại từng thời điểm sau khi đã thông báo cho Khách hàng dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả thông báo trên website của KBSV).
- 9.2 Khách hàng đăng ký Giao Dịch Trực Tuyến sẽ được KBSV cấp một tên đăng nhập ("Tên Đăng Nhập") và một mật khẩu đăng nhập ("Mật Khẩu đăng nhập"). Khách hàng được KBSV cung cấp một mã PIN và/hoặc mật khẩu động sử dụng một lần (OTP) để xác nhận trước khi thực hiện một Giao Dịch Trực Tuyến (tùy theo chính sách của KBSV vào từng thời điểm) ("Mật Khẩu giao dịch"). KBSV khuyến cáo Khách hàng thay đổi Mật Khẩu đăng nhập và mã PIN ngay sau khi được cấp. Khách hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự an toàn và tính bảo mật của Mật Khẩu đăng nhập và/hoặc Mật Khẩu giao dịch. KBSV không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí nào liên quan đến việc Khách hàng không đảm bảo bí mật về Mật Khẩu đăng nhập và/hoặc Mật Khẩu giao dịch, hoặc bất kỳ sự truy cập trái phép nào dưới Tên Đăng Nhập của Khách hàng vào Hệ Thống của KBSV.
- 9.3 Khách hàng chịu trách nhiệm hoàn toàn về bất kỳ lệnh, chỉ thị nào được gửi, hoặc bất kỳ giao dịch nào được thực hiện qua Hệ Thống dưới Tên Đăng Nhập của Khách hàng, ngay cả đối với các lệnh hoặc chỉ thị được gửi do sơ suất hoặc ngoài ý muốn của Khách hàng, hoặc vượt quá các hạn mức giao dịch (nếu có). KBSV không có nghĩa vụ kiểm tra, phát hiện, sửa lại, ngăn chặn hoặc dừng bất kỳ lệnh, chỉ thị hoặc giao dịch nào như vậy.
- 9.4 Khách hàng công nhận rằng bất cứ hành động truy cập/giao dịch nào vào trên TKCK của Khách hàng bằng Tên Đăng Nhập hoặc các yếu tố định danh khác do KBSV cung cấp cho Khách hàng và/hoặc do Khách hàng tự động thay đổi trên Hệ Thống đều được coi là được khởi tạo và thực hiện bởi ý chí và hành động của Khách hàng;
- 9.5 Khách hàng thừa nhận rằng các yêu cầu giao dịch tiền và chứng khoán của Khách hàng được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ hoặc ghi/ghi âm trên Hệ Thống của KBSV là các chứng từ điện tử có giá trị pháp lý như các chứng từ giấy có chữ ký hợp lệ của Khách hàng.

- 9.6 Thời điểm nhận yêu cầu Giao Dịch Trực Tuyến là thời điểm Hệ Thống của KBSV nhận được chứng từ điện tử đầy đủ và hợp lệ của Khách hàng.
- 9.7 Để sử dụng dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến, Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp và cập nhật số điện thoại di động và địa chỉ hộp thư điện tử thuộc quyền sở hữu hoặc quyền quản lý hợp pháp của Khách hàng. KBSV sẽ xác nhận thông tin về TKCK, các giao dịch phát sinh và các vấn đề có liên quan khác thông qua số điện thoại và hộp thư điện tử do Khách hàng cung cấp. Thời điểm Khách hàng nhận được thông tin được các bên mặc định là thời điểm Hệ Thống xác nhận đã gửi thông tin. Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp điện thoại hoặc hộp thư điện tử của Khách hàng không hoạt động hoặc không thể nhận tin.

ĐIỀU 10. CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

- 10.1 Khách hàng thừa nhận rằng việc sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, thực hiện giao dịch bằng phương thức điện tử luôn tiềm ẩn các rủi ro do lỗi thiết bị, Hệ Thống của KBSV hoặc gây ra bởi các bên thứ ba khác, và KBSV đã thực hiện cảnh báo, khuyến cáo đầy đủ cho Khách hàng về các rủi ro đó, bao gồm nhưng không giới hạn:
- 10.1.1 Khi truyền tải qua mạng internet, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;
- 10.1.2 Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của Khách hàng không vào được Hệ Thống của KBSV;
- 10.1.3 Khách hàng bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản; Khách hàng làm thất lạc thiết bị nhận mật khẩu động;
- 10.1.4 Việc nhận dạng Khách hàng có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra;
- 10.1.5 Giá cả thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể bị lỗi hoặc sai lệch;
- 10.1.6 Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạng dẫn đến Khách hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu;
- 10.1.7 Hệ Thống (bao gồm phần cứng và phần mềm) của KBSV và thiết bị hệ thống của các bên thứ ba liên quan khác hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ Thống có thể bị gián đoạn, treo, chậm, lỗi, trục trặc, sự cố, nhiễm virus;
- 10.1.8 Các giao dịch có thể bị chậm trễ, hư hỏng, sự cố, bỏ sót, trục trặc do ảnh hưởng từ hoạt động bảo trì Hệ Thống;
- 10.1.9 Các biện pháp bảo vệ điện tử, bao gồm các chương trình lọc hoặc chống virus có thể bị lỗi hoặc sự cố.
- 10.2 Khách hàng tại đây đồng ý chấp nhận các rủi ro liên quan đến Giao Dịch Trực Tuyến như trên, và đồng ý rằng KBSV sẽ không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào do lỗi của Hệ Thống, thiết bị hoặc của bên thứ ba liên quan hoặc gây ra bởi Khách hàng hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác mà không phải do lỗi của KBSV trong quá trình thực hiện giao dịch.

ĐIỀU 11. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

- 11.1 Cam kết đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng những hướng dẫn sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến do KBSV cung cấp trực tiếp cho Khách hàng hoặc công bố trên website của KBSV. KBSV không chịu bất kỳ trách nhiệm đối với những Giao Dịch Trực Tuyến không thực hiện được với bất kỳ lý do gì hay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Khách hàng không thực hiện đúng Hướng dẫn.
- 11.2 Khách hàng có trách nhiệm bảo mật tuyệt đối Tên Đăng Nhập, Mật Khẩu đăng nhập, Mật Khẩu giao dịch cũng như các thiết bị nhận mật khẩu động (nếu có) truy cập vào Hệ Thống giao dịch trực tuyến/tổng đài điện thoại của KBSV ("Thông Tin Bảo Mật"). Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tổn thất gây ra bởi việc Khách hàng bị mất cắp hoặc bị lộ Thông Tin Bảo Mật.
- 11.3 Trường hợp Khách hàng phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình thì cần lập tức thông báo cho KBSV biết và thực hiện theo chỉ dẫn của KBSV.
- 11.4 Mật khẩu giao dịch là chữ ký điện tử của Khách hàng ("Chữ ký điện tử") và các Chứng từ điện tử được Khách hàng khởi tạo và/hoặc xác nhận và gửi có Chữ ký điện tử và các xác nhận của Khách hàng được gửi từ các địa chỉ đăng ký tại Hợp đồng (email, điện thoại, fax) có giá trị pháp lý như các yêu cầu của Khách hàng gửi trực tiếp và hợp lệ tại các điểm giao dịch của KBSV (phiếu lệnh, yêu cầu chuyển khoản, các yêu cầu khác liên quan đến TKCK của Khách hàng cũng như việc đăng ký và sử dụng dịch vụ tại KBSV).
- 11.5 Chấp nhận rằng mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Khách hàng đã đăng ký cho KBSV mặc nhiên được hiểu là được gửi đến hoặc gửi từ Khách hàng, có giá trị tương đương Chữ ký điện tử.
- 11.6 Khách hàng có nghĩa vụ thường xuyên kiểm tra thông tin và biến động trên TKCK để kịp thời phản ánh cho KBSV các sai sót phát sinh (nếu có) trong quá trình sử dụng dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến.
- 11.7 Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ phí Dịch Vụ và lệ phí khác liên quan đến dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến theo thông báo của KBSV tại từng thời điểm. Để tránh hiểu nhầm, phí Dịch Vụ liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến không phải là phí giao dịch chứng khoán mà Khách hàng phải trả khi thực hiện giao dịch mua, bán chứng khoán.
- 11.8 Khách hàng có nghĩa vụ áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng do Khách hàng sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ Thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến.
- 11.9 Khách hàng không được tự mình, hoặc cho phép người khác truy cập hoặc sử dụng trái phép vào Hệ Thống, cản trở hoạt động của Hệ Thống, sử dụng tài khoản được cấp theo cách gây hại cho Hệ Thống, gây ra bất kỳ lỗi, gián đoạn, tổn hại, chậm trễ cho bất kỳ phần nào của Hệ Thống hoặc các dịch vụ cung cấp qua Hệ Thống.

- 11.10 Đồng ý uỷ quyền cho KBSV được tự động trích tiền/ghi nhận nợ trên TKCK của Khách hàng để thanh toán phí dịch vụ, thuế, lệ phí (nếu có) theo quy định của KBSV liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, giao dịch điện tử của Khách hàng.

ĐIỀU 12. CAM KẾT CỦA KBSV LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

- 12.1 KBSV có trách nhiệm bảo mật và lưu giữ thông tin của Khách hàng (tài khoản đăng nhập/Mật khẩu đăng nhập, thông tin giao dịch và tất cả các thông tin khác của Khách hàng) trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. KBSV có trách nhiệm hỗ trợ Khách hàng khôi phục thông tin đăng nhập khi Khách hàng yêu cầu.
- 12.2 KBSV không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp, thực hiện thành công các Giao Dịch Trực Tuyến của bất kỳ Khách hàng nào khi sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch Trực Tuyến, giao dịch điện tử.
- 12.3 Đối với các Giao Dịch Trực Tuyến mà KBSV trong khả năng kiểm soát của mình nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, KBSV có thể từ chối thực hiện hoặc phải xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện.
- 12.4 Quản lý thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Khách hàng theo đúng quy định pháp luật.
- 12.5 Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ cho Khách hàng sử dụng các Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến, công khai các biểu phí áp dụng.
- 12.6 Thông báo trước cho Khách hàng trong trường hợp ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến, thay đổi các điều khoản áp dụng khi đăng ký Giao Dịch Trực Tuyến cho phù hợp với quy định pháp luật.
- 12.7 Hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề kỹ thuật phát sinh khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến. Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới của Hệ Thống cho Khách hàng (nếu có).
- 12.8 Lưu trữ các Chứng từ trực tuyến liên quan đến việc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến của Khách hàng theo đúng các quy định của pháp luật và đảm bảo rằng các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.

ĐIỀU 13. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU LÔ LẺ

- 13.1 KBSV tiến hành mua cổ phiếu lô lẻ của Khách hàng (nếu có) theo định kỳ hoặc thời điểm, tùy theo chính sách của KBSV trong từng thời kỳ.
- 13.2 Giá chuyển nhượng cổ phiếu lô lẻ và phương thức giao dịch cổ phiếu lô lẻ được xác định tại ngày Khách hàng đặt lệnh bán chứng khoán lô lẻ, căn cứ vào chính sách của KBSV trong từng thời kỳ, và tuân thủ theo quy định của cơ quan nhà nước và SGDCK tại thời điểm giao dịch.

ĐIỀU 14. ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN TỰ ĐỘNG

- 14.1 Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động là việc sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách hàng được khớp, Khách hàng có thể được KBSV tự động ứng trước một số tiền nhất định từ tiền bán chứng khoán trong ngày giao dịch mà không cần thực hiện bất kỳ đề nghị chi thị yêu cầu nào.
- 14.2 Việc ứng trước tiền bán chứng khoán sẽ được KBSV thực hiện tự động cho khoản tiền bán chứng khoán đang chờ về của Khách hàng khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:
- 14.2.1 Lệnh bán chứng khoán của Khách hàng đã khớp;
- 14.2.2 Khách hàng sử dụng tiền trong hạn mức được ứng trước; và
- 14.2.3 Số tiền ứng trước chỉ tương ứng với số tiền Khách hàng thiếu trên tài khoản để thực hiện các giao dịch chứng khoán và/hoặc rút tiền và hoặc chuyển khoản tiền.
- 14.3 KBSV quy định TKGDQ mặc định sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tự động. Khi sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tự động này, Khách hàng phải trả phí ứng trước tiền bán chứng khoán theo mức phí do KBSV quy định trong từng thời kỳ.
- 14.4 Khách hàng nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản ứng trước tiền bán chứng khoán được KBSV thực hiện tự động và Phí Dịch Vụ. Bằng việc ký Hợp đồng này, Khách hàng đồng ý để KBSV có toàn quyền chủ động trích tiền từ TKCK và/hoặc TKTG của Khách hàng ngay khi có bất kỳ khoản tiền nào được ghi có vào TKCK và/hoặc TKTG để thanh toán cho khoản tiền mà Khách hàng đã ứng trước, cùng với Phí Dịch Vụ của KBSV và bất kỳ chi phí nào khác liên quan.
- 14.5 Hoàn trả khoản dư nợ theo quy định của KBSV ngay khi nhận được yêu cầu của KBSV nếu tiền khả dụng trong TKCK và/hoặc TKTG của Khách hàng không đủ để hoàn trả Giá trị ứng trước và phí dịch vụ có liên quan.
- 14.6 Khách hàng cam kết không rút tiền khả dụng trong TKCK và/hoặc TKTG mà Khách hàng đã đăng ký với KBSV khi Khách hàng chưa hoàn tất nghĩa vụ thanh toán các khoản dư nợ hiện có đối với KBSV.
- 14.7 Đồng ý để KBSV được toàn quyền và chủ động bán bất kỳ chứng khoán nào có trên TKCK với giá giao dịch do KBSV quyết định để thu hồi các khoản dư nợ của Khách hàng nếu Khách hàng không thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn các khoản tiền phải trả theo quy định của KBSV liên quan đến giao dịch mua và/hoặc bán chứng khoán và/hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán. Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán các khoản dư nợ ngay khi KBSV yêu cầu khi việc bán chứng khoán quy định tại Điều này vẫn không đủ để KBSV thu hồi các khoản nợ.
- 14.8 Trong trường hợp lệnh bán chứng khoán đã khớp của Khách hàng bị hủy bỏ theo thông báo của VSDC và/hoặc SGDCK vì bất kỳ lý do gì, Khách hàng có nghĩa vụ ngay lập tức hoàn trả cho KBSV số tiền ứng trước cùng với phí ứng trước theo thông báo của KBSV. KBSV có toàn quyền trích chuyển bất kỳ số tiền ghi có nào trên TKCK và/hoặc TKTG của Khách hàng, bán bất kỳ chứng khoán nào có trên TKCK của Khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào và với bất kỳ giá nào mà KBSV thấy là hợp lý để thu hồi lại số tiền đã ứng trước cho Khách hàng cùng với phí ứng trước trong trường hợp Khách hàng không hoàn trả theo thông báo của KBSV.

- 14.9 KBSV được toàn quyền quy định và thay đổi các hạn mức số tiền ứng trước vào từng thời kỳ, và/hoặc từ chối ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách hàng, nếu, theo nhận định của KBSV, giao dịch của Khách hàng có dấu hiệu bất thường hoặc vượt quá khả năng của KBSV.

ĐIỀU 15. PHÍ DỊCH VỤ

- 15.1 Khi đăng ký sử dụng các Dịch Vụ do KBSV cung cấp, dù bằng phương thức giao dịch thông thường hay Giao Dịch Trực Tuyến, Khách hàng đồng ý trả cho KBSV mức phí đối với từng loại Dịch Vụ do KBSV quy định. KBSV sẽ thông báo về việc thu phí dịch vụ cho Khách hàng khi đăng ký sử dụng Dịch Vụ.
- 15.2 Biểu phí Dịch Vụ được KBSV toàn quyền điều chỉnh, thay đổi bằng thông báo của KBSV tại từng thời điểm. Việc thay đổi nội dung, hình thức thu và mức thu phí Dịch Vụ sẽ được KBSV công khai trên địa chỉ website của KBSV và/hoặc các phương tiện công bố thông tin khác do KBSV quyết định trước thời điểm chính thức áp dụng.
- 15.3 Khách hàng đồng ý rằng KBSV có quyền tự động trích từ TKCK hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán trích từ TKTG để thanh toán cho bất kỳ khoản phí Dịch Vụ nào mà Khách hàng phải trả cho KBSV khi đến hạn.

ĐIỀU 16. THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ

Thời gian cung cấp các Dịch Vụ (bao gồm cả nhận lệnh của Khách hàng thông qua các tiện ích giao dịch) được KBSV quy định cụ thể trong các hướng dẫn giao dịch và có thể được KBSV điều chỉnh tùy vào từng thời điểm mà KBSV cho là hợp lý, căn cứ vào tình hình giao dịch của thị trường chứng khoán.

ĐIỀU 17. GIỚI HẠN SỬ DỤNG DỊCH VỤ

Khách hàng đồng ý rằng KBSV có thể ấn định một hoặc nhiều giới hạn sử dụng Dịch Vụ. Tùy thuộc vào khả năng và chính sách của mình, KBSV có quyền bổ sung, ấn định, thay đổi hoặc chấm dứt việc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào tùy từng thời điểm, sau khi đã thông báo cho Khách hàng theo phương thức quy định tại Hợp đồng này.

ĐIỀU 18. MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- 18.1 KBSV sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào, thiệt hại hoặc tổn thất nào xảy ra đối với Khách hàng phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ một trong các sự kiện dưới đây:
- 18.1.1 Khách hàng cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác cho KBSV, bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin về lệnh mua, lệnh bán, tên chứng khoán, mã số chứng khoán, số lượng chứng khoán, giá, điều kiện và thời gian của chứng khoán (nếu có) và các thông tin khác có liên quan, dẫn đến việc giao dịch của Khách hàng không thực hiện được hoặc thực hiện sai;
- 18.1.2 Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của KBSV, trong việc cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến/điện thoại.

- 18.1.3 Lỗi của Hệ Thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan đến hệ thống giao dịch trực tuyến/điện thoại, kể cả trường hợp hệ thống từ chối mật khẩu, từ chối giao dịch trực tuyến/điện thoại vì bất kỳ lý do nào;
- 18.1.4 KBSV thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng dịch vụ này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai, lượng lệnh tăng đột biến, do sự thay đổi về pháp luật, quy định của SGDCK hay theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hay bất kỳ sự việc/sự kiện nào nằm ngoài sự kiểm soát của KBSV hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo và/hoặc che giấu thông tin của Khách hàng hay của một đối tác thứ ba nào.
- 18.1.5 Việc sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến hoặc tiếp cận các thông tin mà Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến cung ứng của những người được Khách hàng ủy quyền.
- 18.1.6 Việc Khách hàng để mất/lộ Tên Truy Cập, Mật Khẩu đăng nhập, Mật Khẩu giao dịch, Chữ kí điện tử/ chữ ký số/ chữ ký trực tuyến và/hoặc các yếu tố định danh khác mà KBSV cung cấp dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến và/hoặc thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến hoặc tiếp cận những thông tin mà Dịch vụ Giao Dịch Trực Tuyến cung ứng.
- 18.2 Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng nếu thiệt hại đó được chứng minh là phát sinh do lỗi của KBSV và không thuộc bất kỳ sự kiện miễn trừ trách nhiệm nào nêu tại Điều 18.1 trên đây với mức bồi thường do Khách hàng và KBSV thỏa thuận, hoặc theo quy định của pháp luật nếu các bên không có thỏa thuận về mức bồi thường.
- 18.3 Hai Bên không chịu trách nhiệm bất kỳ sai sót, một phần hay toàn bộ các điều khoản được nêu tại đây khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng.

CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDC

ĐIỀU 19. MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

- 19.1 Bằng việc ký tên vào Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán (bao gồm ký trực tiếp và/hoặc sử dụng chữ ký số), Khách hàng đề nghị KBSV mở và duy trì TKGDC đứng tên Khách hàng tại KBSV.
- 19.2 KBSV cung cấp cho Khách hàng theo Hợp đồng này các dịch vụ ("Dịch Vụ") sau:
- 19.2.1 Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách hàng và cung cấp các kênh xác nhận lệnh (KBSV quy định tại từng thời điểm), thông báo kết quả giao dịch theo cách thức thỏa thuận;
- 19.2.2 Quản lý chứng khoán và tiền của Khách hàng trên TKGDC;
- 19.2.3 Thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tại VSDC theo ủy quyền của Khách hàng;

- 19.2.4 Thực hiện thanh toán bù trừ đối với các giao dịch chứng khoán phát sinh trên TKGDCK của Khách hàng tại VSDC;
- 19.2.5 Các dịch vụ giao dịch chứng khoán theo đăng ký của Khách hàng với KBSV;
- 19.2.6 Thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến TKGDCK theo thỏa thuận giữa Hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐIỀU 20. SỐ DƯ KHI THỰC HIỆN ĐẶT MUA/BÁN CHỨNG KHOÁN

- 20.1 Trường hợp Khách hàng giao dịch, lưu ký chứng khoán và thanh toán tại KBSV: Khách hàng phải có số dư tiền giao dịch chứng khoán trong TKGDCK tương ứng 100% giá trị chứng khoán tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh mua cộng với các khoản chi phí phát sinh liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 20.2 Trường hợp Khách hàng giao dịch và lưu ký chứng khoán tại KBSV, thanh toán thông qua ngân hàng thanh toán: Khách hàng có trách nhiệm hoặc ủy quyền KBSV yêu cầu ngân hàng thanh toán thực hiện phong tỏa số dư tiền trong TKTG của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh mua cộng với các khoản chi phí phát sinh liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 20.3 Trường hợp Khách hàng bán chứng khoán: Khách hàng phải có sẵn và đầy đủ chứng khoán đó trong TKGDCK và cam kết các chứng khoán đó được tự do chuyển nhượng, thuộc sở hữu của Khách hàng mà không có tranh chấp hoặc hạn chế nào.

ĐIỀU 21. CÁCH THỨC XỬ LÝ TÀI SẢN TRONG TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG THANH TOÁN ĐÚNG HẠN

Khách hàng đồng ý và ủy quyền cho KBSV được quyền tự động trích và/hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán sử dụng tiền trong TKGDCK/ TKTG của Khách hàng, chọn và bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong TKCK của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ tài chính phát sinh theo quy định tại Hợp đồng này bao gồm nhưng không giới hạn bởi các loại thuế áp dụng, phí dịch vụ, các loại lệ phí khác có liên quan và tiền phạt (tương đương với lãi chậm trả) theo quy định của KBSV khi Khách hàng vi phạm thời hạn thanh toán theo quy định của KBSV. Trong trường hợp số dư tiền và/hoặc chứng khoán của Khách hàng không đủ để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh, KBSV có quyền yêu cầu Khách hàng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có).

ĐIỀU 22. CÁC ỦY QUYỀN CỦA KHÁCH HÀNG CHO KBSV

- 22.1 Khách hàng, bằng việc ký vào Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán, ủy quyền cho KBSV:
- 22.1.1 Quản lý tiền, chứng khoán, tài sản khác (nếu có) của Khách hàng trên TKGDCK;
- 22.1.2 Truy cập vào TKGDCK của Khách hàng để kiểm tra số dư tiền và chứng khoán hoặc yêu cầu ngân hàng thanh toán ("Ngân Hàng Thanh Toán") nơi Khách hàng mở tài khoản tiền gửi (theo quy định tại Điều 22.2 dưới đây) kiểm tra và xác nhận số dư tiền khi Khách hàng đặt lệnh giao dịch;

- 22.1.3 Thực hiện các quyền hợp pháp của Khách hàng liên quan đến tiền, chứng khoán, tài sản khác trên TKDGCK theo chỉ thị của Khách hàng;
- 22.1.4 Tự động trích tiền trên TKGDCK của Khách hàng hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán nơi Khách hàng mở tài khoản tiền gửi ("TKTG") (theo quy định tại Điều 22.2 dưới đây) trích tiền từ TKTG của Khách hàng để thanh toán cho các giao dịch mua chứng khoán đã được khớp lệnh và các khoản thuế, phí phát sinh từ và liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách hàng theo quy định của pháp luật;
- 22.1.5 Tự động phong tỏa số chứng khoán mà Khách hàng đã đặt lệnh bán và trích chuyển số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những giao dịch bán chứng khoán đã khớp lệnh;
- 22.1.6 Thu tiền bán chứng khoán và ghi có số tiền này vào TKGDCK hoặc chuyển số tiền này vào TKTG của Khách hàng (đối với Khách hàng mở TKTG tại Ngân Hàng Thanh Toán theo Điều 22.2 dưới đây).
- 22.2 Để thanh toán cho các giao dịch chứng khoán, Khách hàng mở một TKTG tại một Ngân Hàng Thanh Toán do KBSV chỉ định. Khách hàng, bằng Hợp đồng này, ủy quyền cho KBSV thực hiện các việc sau liên quan đến TKTG của Khách hàng mở tại Ngân Hàng Thanh Toán:
 - 22.2.1 Tự động truy vấn và kiểm tra trên hệ thống số dư tiền gửi trên TKTG của Khách hàng hoặc yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán xác nhận số dư tiền của Khách hàng khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán;
 - 22.2.2 Yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán phong tỏa số dư tiền trong TKTG của Khách hàng tương ứng với 100% (một trăm phần trăm) giá trị chứng khoán mà Khách hàng đặt lệnh mua và các khoản thuế, phí, chi phí phát sinh từ và liên quan đến lệnh giao dịch chứng khoán của Khách hàng;
 - 22.2.3 Yêu cầu Ngân Hàng Thanh Toán trích tiền trong TKTG của Khách hàng để thanh toán các lệnh mua được thực hiện, thuế, phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm nào với KBSV và/hoặc với Nhà nước và/hoặc với bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua KBSV;
 - 22.2.4 Khách hàng đồng ý rằng KBSV có quyền cung cấp các thông tin của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về Khách hàng, thông tin TKGDCK, số dư chứng khoán, lệnh giao dịch chứng khoán... cho Ngân Hàng Thanh Toán nơi Khách hàng mở TKTG để phục vụ cho mục đích giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 22.3 Khách hàng đồng ý rằng KBSV có quyền thực hiện mọi yêu cầu/đề nghị chỉ thị của Khách hàng, được gửi tới KBSV qua dịch vụ giao dịch trực tuyến và Khách hàng cam kết chịu trách nhiệm về các yêu cầu đề nghị chỉ thị đó và KBSV không có nghĩa vụ phải xác thực về việc Khách hàng là người trực tiếp đưa ra yêu cầu/đề nghị chỉ thị đó.
- 22.4 Khách hàng cam kết thừa nhận và chịu trách nhiệm về kết quả công việc KBSV thực hiện các công việc nêu tại các Điều 22.1, 22.2 và 22.3 trên đây của Khách hàng và sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc phản đối nào về việc ủy quyền hoặc về các công việc mà KBSV thực

hiện theo sự chấp thuận của Khách hàng. Khách hàng đồng ý rằng, việc ủy quyền trên đây sẽ không bị hủy ngang và chỉ chấm dứt khi Hợp đồng này hết hiệu lực và Khách hàng không còn bất kỳ khoản nợ hoặc nghĩa vụ nào chưa hoàn thành đối với KBSV.

ĐIỀU 23. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Hợp đồng, Khách hàng còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 23.1 Khách hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp chứng khoán trong TKGDCK của Khách hàng có thể trở nên vô giá trị. Vì vậy, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các chứng khoán trên TKGDCK.
- 23.2 Khách hàng cũng hiểu rằng việc kết nối giữa TKTG và TKGDCK có thể phát sinh những rủi ro và Ngân Hàng Thanh Toán cũng như KBSV đã nỗ lực tối đa nhằm hạn chế rủi ro bằng các quy định, quy trình kết nối giữa Ngân Hàng Thanh Toán và KBSV. KBSV sẽ cung cấp tới Khách hàng các quy định về kết nối tài khoản, trách nhiệm của Các Bên và những sửa đổi, bổ sung (nếu có) ngay khi có quy định. Khách hàng cam kết chấp nhận, thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về kết nối tài khoản được Ngân Hàng Thanh Toán và KBSV xây dựng và ký kết. Khách hàng cam kết chấp nhận các rủi ro về tài chính cũng như rủi ro khác ra xảy ra đối với TKGDCK và TKTG và không có bất kỳ khiếu kiện gì ngoại trừ trường hợp do lỗi cố ý của KBSV và Ngân hàng Thanh Toán.
- 23.3 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu Hai Bên tiếp tục ký với nhau các thỏa thuận khác về các Dịch Vụ liên quan do KBSV cung cấp thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của Hai Bên sẽ được điều chỉnh bằng các thỏa thuận đó. Tuy nhiên, nếu Khách hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các thỏa thuận đó, Khách hàng đồng ý rằng KBSV được toàn quyền phong tỏa, bán hoặc định đoạt bằng cách khác đối với số chứng khoán, tiền hoặc tài sản khác có trong TKGDCK và/hoặc TKTG để khấu trừ/thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào.
- 23.4 Có quyền sở hữu đối với chứng khoán, tiền và tài sản trong TKGDCK và hưởng các quyền lợi phát sinh từ chứng khoán, tiền và tài sản đó. Yêu cầu KBSV cung cấp thông tin về TKGDCK và kết quả giao dịch chứng khoán theo cách thức được Các Bên thỏa thuận.
- 23.5 Được ủy quyền toàn phần hoặc từng phần cho người khác thực hiện các giao dịch trên TKGDCK phù hợp với phạm vi ủy quyền thể hiện trong văn bản ủy quyền hợp pháp và được sự chấp nhận của KBSV trước khi thực hiện giao dịch. Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính xác thực của thông tin, tài liệu cần thiết để KBSV thực hiện công việc ủy quyền.
- 23.6 Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ chứng khoán, tiền, tài sản liên quan khác ra khỏi TKGDCK và/hoặc TKTG khi có nhu cầu hoặc khi chấm dứt Hợp đồng với điều kiện Khách hàng đã thực hiện xong toàn bộ tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với KBSV và/hoặc bên thứ ba (nếu có).

- 23.7 Được quyền yêu cầu KBSV cung cấp các văn bản in để đối chiếu với các dữ liệu điện tử của các Giao Dịch Trực Tuyến trong trường hợp Khách hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.
- 23.8 Thanh toán phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí Dịch Vụ khác cho KBSV theo quy định về thời gian, giá trị và cách thức do KBSV công bố theo từng thời điểm và được niêm yết tại nơi giao dịch và trên website của KBSV.
- 23.9 Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách hàng.
- 23.10 Thực hiện ký quỹ tiền và chứng khoán đúng hạn để đảm bảo cho KBSV thực hiện các giao dịch cho Khách hàng.
- 23.11 Đảm bảo tính hợp pháp của số tiền và chứng khoán mà Khách hàng đang sở hữu. Kiểm tra số dư tiền, chứng khoán và sao kê giao dịch trên TKGDCK/TKTG. Thông báo kịp thời cho KBSV những sai sót, nhằm lẫn trên tài khoản của mình, hợp tác với KBSV xử lý những sai sót trên.
- 23.12 Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của KBSV và/hoặc Ngân Hàng Thanh Toán liên quan đến việc sử dụng TKGDCK/TKTG và các giao dịch trên các tài khoản này.

ĐIỀU 24. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng, KBSV còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 24.1 Tự động trích tiền trên TKGDCK hoặc đề nghị Ngân hàng Thanh toán phong tỏa và trích tiền từ TKTG của Khách hàng, hoặc bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng để thanh toán cho các lệnh giao dịch đã thực hiện, khấu trừ thuế, thu phí, chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm tài chính nào của Khách hàng đối với KBSV và/hoặc với Nhà nước và/hoặc bên thứ ba khác mà được thực hiện thông qua KBSV.
- 24.2 Thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp đồng này và cung cấp thông tin về kết quả giao dịch cho Khách hàng theo cách thức được các bên thỏa thuận.
- 24.3 Quản lý tiền và/hoặc quản lý số dư chứng khoán của Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDCKQ

ĐIỀU 25. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 25.1 **Chứng Khoán Ký Quỹ** là các chứng khoán đáp ứng đủ các điều kiện của pháp luật liên quan để được phép giao dịch ký quỹ và thuộc danh mục chứng khoán được giao dịch ký quỹ do KBSV quy định trong từng thời kỳ.
- 25.2 **Giá Căn Cự** là mức giá của từng mã chứng khoán làm căn cứ để xác định giá trị tài sản bảo đảm trong TKGDCKQ của Khách hàng, và được xác định theo nguyên tắc sau (nhưng không vượt quá

mức giá tối đa để tính cho vay của từng mã chứng khoán theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ):

25.2.1 Trong phiên giao dịch là giá tham chiếu của chứng khoán tại ngày giao dịch đó;

25.2.2 Ngoài phiên giao dịch là giá đóng cửa đối với chứng khoán niêm yết tại HOSE hoặc HNX tại ngày giao dịch gần nhất, theo quy ước của KBSV trong từng thời kỳ.

25.3 **Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi** là giá trị toàn bộ chứng khoán, các quyền phát sinh liên quan đến chứng khoán có trong TKGDQK được dùng làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ với KBSV, được tính toán theo công thức quy định tại **Điều 30.3** của Hợp đồng này.

25.4 **Hạn Mức Tài Trợ** (sau đây được viết tắt là "HMTT") là hạn mức cho vay tối đa đối với từng Khách hàng do KBSV quy định. HMTT được xác định, áp dụng khác nhau đối với mỗi Khách hàng cụ thể và KBSV, theo quyết định của mình, có quyền điều chỉnh HMTT cụ thể này trong từng thời kỳ với điều kiện giá trị HMTT của mỗi khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào không cao hơn hạn mức cho vay mà pháp luật cho phép.

25.5 **Khoản Vay** là mỗi khoản tiền mà KBSV cho Khách hàng vay theo đề nghị của Khách hàng theo Hợp đồng này. Các Khoản Vay bao gồm tất cả các Khoản Vay của Khách hàng tại mọi thời điểm.

25.6 **Tổng Dư Nợ Vay** là tổng dư nợ (gồm nợ gốc các Khoản Vay chưa thanh toán, lãi, phí giao dịch, bất kỳ khoản phí phát sinh nào liên quan đến các Khoản Vay) mà Khách hàng đã vay KBSV mà chưa thanh toán theo Hợp đồng này.

25.7 **Tỷ Lệ Cho Vay** là tỷ lệ phần trăm (%) tối đa giữa giá trị Khoản Vay mà KBSV có thể cho vay và giá trị giao dịch dự kiến (theo giá thị trường hoặc giá tối đa để tính cho vay theo quy định của KBSV) của mỗi lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ của Khách Hàng. Tỷ Lệ Cho Vay được áp dụng riêng cho từng mã chứng khoán và có thể được thay đổi tùy từng thời điểm, tùy theo quyết định của KBSV phù hợp với quy định của pháp luật.

25.8 **Tỷ Lệ Ký Quỹ "RTT"** là tỷ lệ phần trăm (%) giữa Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi và Tổng Dư Nợ Vay của Khách Hàng sau khi trừ đi tiền mặt có trong TKGDQK và trừ đi tiền bán chứng khoán đang về TKGDQK. Tỷ Lệ Ký Quỹ được tính theo công thức nêu tại **Điều 30.4** của Hợp đồng này.

25.9 **Tỷ Lệ Ký Quỹ An Toàn "RAT"** là Tỷ Lệ Ký Quỹ trên TKGDQK mà Khách hàng phải đảm bảo để có thể được phép thực hiện các giao dịch ký quỹ theo quy định của KBSV.

25.10 **Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì "RDT"** là Tỷ Lệ Ký Quỹ tối thiểu mà Khách hàng phải đảm bảo duy trì trên TKGDQK của mình tại mọi thời điểm.

25.11 **Tỷ Lệ Xử Lý "RXL"** là ngưỡng mà khi Tỷ Lệ Ký Quỹ của Khách hàng xuống dưới mức đó, KBSV sẽ có quyền xử lý tài sản bảo đảm.

ĐIỀU 26. MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ VÀ CHO VAY

26.1 Bằng việc đăng ký TKGDQK trên Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán (trực tiếp và/hoặc trực tuyến), Khách hàng đề nghị KBSV và KBSV chấp thuận mở một TKGDQK đứng tên Khách hàng tại KBSV.

26.2 Phụ thuộc vào các quy định tại Hợp đồng và khả năng tài chính của KBSV, KBSV theo yêu cầu của Khách hàng, sẽ cho Khách hàng vay các Khoản Vay để mua Chứng Khoán Ký Quỹ trong

phạm vi Hạn Mức Tài Trợ và theo Tỷ Lệ Cho Vay do KBSV quy định tại từng thời điểm. Khách hàng biết rằng Khách hàng giao dịch bằng các khoản vay ký quỹ chỉ trả một tỷ lệ phần trăm nhất định làm tài sản bảo đảm và mua nhiều cổ phiếu hơn, điều này có thể dẫn đến mất toàn bộ số tiền gốc đầu tư hoặc thậm chí nhiều hơn số tiền gốc đầu tư khi giá cổ phiếu giảm.

26.3 Trong trường hợp (vi bất cứ lý do gì) Khách hàng giao dịch mà Tổng Dư Nợ Vay (i) vượt Hạn Mức Tài Trợ hoặc (ii) vượt quá Tỷ Lệ Cho Vay hoặc (iii) vượt quá Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Định thì Khách hàng phải thanh toán phần vượt ngay trong ngày.

26.4 Danh sách Chứng Khoán Ký Quỹ và các tỷ lệ giao dịch ký quỹ, gồm Tỷ Lệ Cho Vay, Tỷ Lệ Ký Quỹ An Toàn, Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì, Tỷ Lệ Xử Lý do KBSV quyết định trong từng thời kỳ và công bố tại sàn giao dịch và/hoặc website của KBSV hoặc phương tiện khác. KBSV có quyền chủ động thay đổi danh sách Chứng Khoán Ký Quỹ và/hoặc điều chỉnh bất kỳ tỷ lệ nào trong số các tỷ lệ giao dịch ký quỹ nói trên vào bất kỳ thời điểm nào và có thể áp dụng thay đổi này ngay khi thông báo.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, KBSV được quyền bổ sung hoặc thay đổi các công thức được quy định trong Hợp đồng bao gồm công thức xác định giá trị tài sản bảo đảm, công thức xác định Tỷ Lệ Cho Vay, Tỷ Lệ Ký Quỹ (RTT), công thức xác định số tiền ký quỹ bổ sung, giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung và các công thức khác liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này (nếu có) nếu thấy cần thiết hoặc để phù hợp với quy định của pháp luật mà không cần có sự chấp thuận từ Khách hàng.

26.5 KBSV có toàn quyền thay đổi, bổ sung điều kiện cho vay, thay đổi, giới hạn hoặc hủy bỏ việc cấp tín dụng theo Hợp đồng này khi KBSV thấy cần thiết mà không cần thông báo hoặc cần có sự chấp thuận từ Khách hàng, và không quy định nào trong Hợp đồng này được hiểu là KBSV có nghĩa vụ phải cấp, hoặc tiếp tục cấp tín dụng cho Khách hàng để thực hiện Giao Dịch Ký Quỹ.

ĐIỀU 27. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN LỆNH GIAO DỊCH KÝ QUỸ

27.1 Điều kiện

27.1.1 Khi mở TKGDQ, Khách hàng phải nộp vào TKGDQ một khoản tiền ký quỹ (hoặc tương đương bằng Chứng Khoán Ký Quỹ) theo mức do KBSV quy định trong từng thời kỳ.

27.1.2 Khi đặt lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ, Khách hàng phải đảm bảo (i) Tổng Dư Nợ Vay trong TKGDQ không vượt quá Hạn Mức Tài Trợ, và (ii) Tỷ Lệ Ký Quỹ không thấp hơn Tỷ Lệ Ký Quỹ An Toàn, và (iii) chứng khoán mà Khách hàng đặt lệnh mua nằm trong Danh sách Chứng Khoán Ký Quỹ do KBSV công bố trong từng thời kỳ.

27.1.3 KBSV có quyền chấp thuận hoặc từ chối thực hiện các lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ của Khách hàng mà không cần giải thích lý do.

27.2 Phương thức giải ngân Khoản Vay

27.2.1 Việc Khách hàng đặt lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ trên TKGDQ nếu không đủ tiền khả dụng để thanh toán cho các chi phí phát sinh đồng nghĩa với việc Khách hàng đề nghị KBSV cho Khách hàng vay một Khoản Vay để giao dịch ký quỹ. Căn cứ các tỷ lệ nợ

- và tài sản trên TKGDQK của Khách hàng và nguồn vốn của KBSV, KBSV có thể cho Khách hàng vay một hoặc nhiều lần;
- 27.2.2 Khi lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ được khớp, KBSV sẽ tự động giải ngân Khoản Vay vào TKGDQK của Khách hàng. Ngày giải ngân được xác định là ngày lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ được khớp;
- 27.2.3 Khách hàng đồng ý nhận nợ đối với các Khoản Vay mà KBSV đã giải ngân theo lệnh mua Chứng Khoán Ký Quỹ của Khách hàng mà không cần thêm bất kỳ sự xác nhận nào khác. Khoản Vay của Khách hàng sẽ được KBSV ghi nhận và thông báo cho Khách hàng khi có yêu cầu;
- 27.2.4 Mỗi lệnh yêu cầu giải ngân, khi được KBSV chấp thuận, là một Khoản Vay riêng biệt và do vậy, các quy định về thời hạn vay, trả nợ, lãi suất và các điều khoản cho vay khác sẽ áp dụng cho từng Khoản Vay một cách riêng biệt.

ĐIỀU 28. THỜI HẠN CHO VAY VÀ TRẢ NỢ VAY

- 28.1 Thời hạn cho vay của mỗi Khoản Vay được áp dụng theo quy định của KBSV theo từng thời kỳ. KBSV sẽ công khai thời hạn này tại sàn giao dịch của KBSV và/hoặc website của KBSV và/hoặc phương tiện khác tùy theo chính sách tại từng thời điểm. Thời hạn cho vay mới (sau khi điều chỉnh) sẽ có hiệu lực áp dụng đối với các Khoản Vay mới phát sinh kể từ khi KBSV áp dụng thời hạn mới về cho vay giao dịch ký quỹ. Thời hạn cho vay có thể được tự động gia hạn theo quyết định của KBSV trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật (Khách hàng đương nhiên đồng ý với các gia hạn đó mà không cần có bất kỳ văn bản nào). Giá trị Khoản Vay khi gia hạn sẽ được tính lại bao gồm cả tiền lãi, phí của Khoản Vay theo quy định của KBSV theo từng thời kỳ.
- 28.2 Không phụ thuộc vào thời hạn vay, Khách hàng đồng ý trả cho KBSV tất cả các khoản nợ, gồm tiền nợ gốc, nợ lãi ngay khi Khách hàng có tiền trong TKGDQK hoặc tiền bán chứng khoán chờ về TKGDQK. Việc trả nợ được thực hiện một lần hoặc nhiều lần (thanh toán từng phần) tùy thuộc vào số dư tiền có trong TKGDQK của Khách hàng và theo quy định về việc trả nợ của KBSV trong từng thời kỳ. Theo đó, thứ tự thanh toán các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ phí và các khoản nợ khác, nếu có, sẽ được áp dụng theo quyết định của KBSV tại từng thời điểm cụ thể. Trong trường hợp khi đến hạn mà các khoản vay vẫn còn dư nợ, các bên tại đây thống nhất về việc các khoản nợ này sẽ được áp dụng lãi suất theo quy định của pháp luật được áp dụng và quyết định của KBSV khi khoản vay đến hạn, trong đó (i) số tiền còn thiếu trong Khoản Vay gốc sẽ được áp dụng lãi suất quá hạn theo Điều 28.5 dưới đây, và (ii) khoản tiền lãi trong hạn chưa thanh toán hết sẽ được áp dụng lãi suất với mức tối đa mà pháp luật cho phép, hoặc sẽ được áp dụng mức lãi suất cùng với Khoản Vay mới, tùy thuộc quyết định của KBSV.
- 28.3 Vào ngày hết thời hạn ("Ngày Đáo Hạn") của mỗi Khoản Vay, Khách hàng có trách nhiệm trả KBSV toàn bộ Khoản Vay, tiền lãi và bất kỳ chi phí phát sinh nào.
- 28.4 Nếu vào Ngày Đáo Hạn của một Khoản Vay mà Khách hàng chưa hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, KBSV có quyền khấu trừ bất kỳ số tiền nào trên TKGDQK và/hoặc xử lý các tài sản bảo đảm trên TKGDQK để thu hồi khoản nợ đó.

- 28.5 Trong trường hợp Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vào Ngày Đáo Hạn, Khoản Vay đến hạn, sẽ bị coi là nợ quá hạn và bị tính lãi suất quá hạn theo quy định tại Điều 29 của Hợp Đồng này.
- 28.6 Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán, và tại đây đồng ý ủy quyền cho KBSV trích từ TKGDKQ của Khách hàng bất kỳ khoản tiền nào để thanh toán cho các khoản phải trả, phí giao dịch, phí môi giới, thuế thu nhập, các khoản thuế khác, phí, lệ phí, chi phí khác liên quan đến TKGDKQ và giao dịch Chứng Khoán Ký Quỹ thực hiện theo lệnh của Khách hàng, các chi phí liên quan đến việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa tài sản bảo đảm, xử lý tài sản bảo đảm. Các khoản phí dịch vụ của KBSV thực hiện theo biểu phí do KBSV công bố trong từng thời kỳ.
- 28.7 Khách hàng có thể thanh toán toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay trước Ngày Đáo Hạn. Trong trường hợp hoàn trả bằng cách bán Chứng Khoán Ký Quỹ, Việc thanh toán nợ được diễn ra vào ngày thanh toán của giao dịch bán có liên quan hoặc ứng trước tiền bán tự động để thu nợ.

ĐIỀU 29. LÃI SUẤT CHO VAY

- 29.1 Lãi suất cho vay áp dụng cho các Khoản Vay là mức lãi suất do KBSV quy định trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật. KBSV sẽ thông báo công khai mức lãi suất này tại sàn giao dịch của KBSV và/hoặc website của KBSV và/hoặc phương tiện khác tùy theo chính sách tại từng thời điểm. KBSV có toàn quyền điều chỉnh (tăng hoặc giảm) mức lãi suất cho vay. Mức lãi suất mới (sau điều chỉnh) sẽ có hiệu lực áp dụng theo thông báo điều chỉnh lãi suất cho vay của KBSV.
- 29.2 Lãi suất quá hạn áp dụng đối với các khoản nợ quá hạn bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ tại cùng thời điểm hoặc theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định pháp luật.
- 29.3 Tiền lãi vay được tính trên cơ sở lãi suất và số ngày vay thực tế (bao gồm các ngày giao dịch, ngày nghỉ, lễ, Tết) tương ứng với Khoản Vay giao dịch ký quỹ của Khách hàng trong một năm. Công thức cụ thể như sau:
- Tiền lãi vay = Giá trị Khoản Vay x Lãi suất năm x Số ngày vay thực tế/ Số ngày trong năm.
- 29.4 Tiền lãi vay và lãi quá hạn sẽ được thanh toán theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 30. TÀI SẢN BẢO ĐẢM VÀ TỶ LỆ KÝ QUỸ

- 30.1 Khách hàng đồng ý sử dụng toàn bộ tiền mặt, chứng khoán có trong TKGDKQ, tiền bán chứng khoán và chứng khoán đang về TKGDKQ và các quyền liên quan đến chứng khoán này để làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ các Khoản Vay và bất kỳ khoản nợ/nghĩa vụ/trách nhiệm nào khác của Khách hàng đối với KBSV. Khách hàng không được phép rút ra, chuyển, chuyển nhượng, tặng cho hay sử dụng làm tài sản bảo đảm bất kỳ số tiền, chứng khoán, tài sản nào trong TKGDKQ cho bất kỳ nghĩa vụ nào của Khách hàng với bất kỳ bên thứ ba nào, trừ khi được quy định khác một cách rõ ràng trong Hợp đồng hoặc được sự đồng ý của KBSV. KBSV có quyền định giá lại giá trị tài sản bảo đảm của Khách hàng khi KBSV thấy cần thiết, và Khách hàng cam kết chấp nhận việc định giá lại đó mà không có bất kỳ khiếu nại hay phản đối nào.

- 30.2 Khách hàng chỉ được rút tiền hoặc rút/chuyển khoản chứng khoán trên TKGDQK khi: (i) sau khi rút tiền hoặc rút/chuyển khoản chứng khoán mà Tỷ Lệ Ký Quỹ lớn hơn hoặc bằng Tỷ Lệ Ký Quỹ An Toàn và (ii) phù hợp với chính sách của KBSV và quy định của pháp luật. Chính sách rút tiền và rút/chuyển khoản chứng khoán được KBSV quy định trong từng thời kỳ.
- 30.3 Các Bên đồng ý rằng, vì mục đích tính toán các tỷ lệ an toàn cho vay theo Hợp đồng này, Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi của Khách hàng được xác định theo công thức sau:

Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi

$$= \sum (\text{Số lượng Chứng Khoán Ký Quỹ} \times \text{Giá Căn Cứ} \times \text{Tỷ Lệ Cho Vay})$$

+ Quyền chứng khoán phát sinh (được định giá tùy theo chính sách từng thời kỳ của KBSV)

- 30.4 Khách hàng phải đảm bảo luôn duy trì Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi trong TKGDQK sao cho Tỷ Lệ Ký Quỹ trên TKGDQK của Khách hàng luôn lớn hơn hoặc bằng Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì tại mọi thời điểm trong suốt thời hạn của Hợp đồng này.

Tỷ Lệ Ký Quỹ (RTT) được tính theo công thức sau:

$$RTT = \text{Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi} / (\text{Tổng Dư Nợ Vay} - \text{Tiền} - \text{Tiền bán chứng khoán chờ về})$$

- 30.5 Khách hàng tại đây đồng ý ủy quyền cho KBSV quản lý toàn bộ tiền, Chứng Khoán Ký Quỹ và các tài sản khác trên TKGDQK và ủy quyền cho KBSV bán hoặc định đoạt bằng cách khác một phần hoặc toàn bộ các tài sản này trong các trường hợp thỏa thuận tại Hợp đồng này và/hoặc theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 31. LỆNH GỌI KÝ QUỸ BỔ SUNG

- 31.1 Nếu Tỷ Lệ Ký Quỹ (Rtt) trên TKGDQK của Khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào giảm xuống thấp hơn Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì (vì bất kỳ lý do gì) thì Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung tiền hoặc bổ sung tài sản bảo đảm để đưa Tỷ Lệ Ký Quỹ về mức lớn hơn hoặc bằng Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì.
- 31.2 Trong trường hợp nêu tại Điều 31.1 trên đây, KBSV sẽ phát hành lệnh gọi ký quỹ bổ sung gửi tới Khách hàng theo một trong các phương thức liên hệ sau đây: Gọi điện thoại, hoặc gửi tin nhắn SMS hoặc phương thức khác do KBSV quyết định. Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung tài sản bảo đảm theo đúng yêu cầu của KBSV trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ khi Khách hàng nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung từ KBSV.
- 31.3 Lệnh gọi ký quỹ bổ sung của KBSV được xem là đã được gửi tới Khách hàng và Khách hàng đã nhận được lệnh đó khi một trong các phương thức sau được thực hiện:
- 31.3.1 Hai (02) ngày sau ngày KBSV gửi đi theo biên lai ghi nhận của bên chuyển phát (nếu gửi bằng bưu điện, dịch vụ chuyển phát); hoặc
- 31.3.2 Vào thời điểm Hệ Thống của KBSV ghi nhận cuộc gọi mà KBSV gọi cho Khách hàng (dù có kết nối được hay không) (nếu sử dụng phương thức liên hệ qua điện thoại); hoặc
- 31.3.3 Vào thời điểm e-mail gửi thành công (theo ghi nhận trên Hệ Thống/thiết bị của KBSV) (nếu sử dụng phương thức liên hệ qua e-mail); hoặc
- 31.3.4 Vào thời điểm tin nhắn được gửi đi thành công (theo ghi nhận trên Hệ Thống/thiết bị của KBSV) (nếu sử dụng phương thức liên hệ bằng tin nhắn).

- 31.4 Việc đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì được thực hiện dưới các hình thức: (i) bổ sung bằng tiền; (ii) bổ sung bằng tài sản đảm bảo là chứng khoán có trong Danh sách Chứng Khoán Ký Quỹ. Giá trị tài sản bảo đảm bổ sung được tính theo công thức sau:
- 31.4.1 Trường hợp bổ sung bằng tiền:
- $$\text{Số tiền ký quỹ bổ sung} = \text{Tổng Dư Nợ Vay} - \text{Tiền mặt có trong TKGDCK} - \text{Tiền bán chứng khoán chờ về} - (\text{Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi} * \text{Tỷ Lệ Ký Quỹ An Toàn} / \text{Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì})$$
- 31.4.2 Trường hợp bổ sung bằng Chứng Khoán Ký Quỹ:
- $$\text{Giá trị quy đổi chứng khoán ký quỹ bổ sung} = [(\text{Tổng Dư Nợ Vay} - \text{Tiền mặt có trong TKGDCK} - \text{Tiền bán chứng khoán chờ về}) * \text{Tỷ Lệ Ký Quỹ Duy Trì} / \text{Tỷ Lệ Ký Quỹ An Toàn}] - \text{Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi}$$
- $$\text{Số lượng chứng khoán ký quỹ bổ sung} = \text{Giá trị quy đổi chứng khoán ký quỹ bổ sung} / (\text{Giá Căn Cứ} * \text{Tỷ Lệ Cho Vay})$$
- 31.5 Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm Quy Đổi có thể thay đổi giữa thời điểm KBSV yêu cầu bổ sung tài sản bảo đảm và thời điểm Khách hàng nộp bổ sung tài sản bảo đảm còn thiếu. Trong trường hợp này, Khách hàng phải kiểm tra chính xác số lượng tài sản bảo đảm còn thiếu trước khi bổ sung tài sản bảo đảm.

ĐIỀU 32. XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM

- 32.1 Nếu Khách hàng không bổ sung đầy đủ tài sản bảo đảm theo lệnh gọi ký quỹ bổ sung của KBSV trong thời hạn quy định, hoặc bất kỳ khi nào mà Tỷ Lệ Ký Quỹ trên TKGDCK của Khách hàng xuống dưới Tỷ Lệ Xử Lý (kể cả trường hợp chưa hết thời hạn để bổ sung tài sản bảo đảm nêu ở Điều 31 của Hợp đồng này), hoặc bất kỳ Khoản Vay nào đến hạn mà Khách hàng không trả nợ đầy đủ và không được gia hạn thì KBSV có toàn quyền quyết định bán một phần hoặc toàn bộ tài sản bảo đảm của Khách hàng để thu hồi nợ gốc, lãi và các khoản phí chi phí khác theo cách thức của KBSV quy định. KBSV có quyền đặt ngay giá sàn hoặc bất kỳ giá nào để ưu tiên việc bán được chứng khoán. Việc toàn quyền bán tài sản bảo đảm được hiểu bao gồm cả việc sửa, hủy lệnh đặt bán do KBSV hoặc chính Khách hàng đã đặt nhằm ưu tiên việc bán được chứng khoán.
- 32.2 Việc bán giải chấp tài sản bảo đảm do KBSV toàn quyền quyết định mà không phụ thuộc vào việc Khách hàng có nhận được thông báo bán tài sản bảo đảm hay không. KBSV có thể bán xử lý chứng khoán bảo đảm ở mức giá thấp hơn giá đóng cửa của ngày giao dịch liền trước và . KBSV có trách nhiệm gửi cho Khách hàng bản sao kê kết quả giao dịch bán tài sản bảo đảm khi Khách hàng có yêu cầu.
- 32.3 Khách hàng đồng ý rằng nếu sau khi bán tài sản bảo đảm mà tổng số tiền có trên TKGDCK của Khách hàng không đủ trả hết nợ cho KBSV thì KBSV có toàn quyền áp dụng các quy định/biện pháp sau đây:
- 32.3.1 Bán chứng khoán (nếu có) và/hoặc khấu trừ các khoản tiền có trên TKGDCK và tài khoản (tiểu khoản) giao dịch chứng khoán khác của Khách hàng để thu hồi nợ; và/hoặc

- 32.3.2 Yêu cầu phong toả và trích/khấu trừ tiền trong tài khoản Ngân hàng của Khách hàng để thanh toán khoản tiền Khách hàng nợ KBSV; và/hoặc
- 32.3.3 Yêu cầu cơ quan chi trả tiền/thu nhập cho Khách hàng thực hiện việc khấu trừ từ khoản tiền phải trả cho Khách hàng để thanh toán khoản tiền Khách hàng nợ KBSV; và/hoặc
- 32.3.4 Định đoạt các tài sản khác của Khách hàng để thu hồi một phần hoặc toàn bộ khoản tiền Khách hàng nợ KBSV.
- 32.4 Khách hàng đồng ý rằng: (i) KBSV có quyền sử dụng một hoặc tất cả các biện pháp thu hồi nợ nêu trên; (ii) Các cơ quan/tổ chức có liên quan (Ngân hàng, Cơ quan chi trả tiền thu nhập...) có quyền thực hiện theo yêu cầu bằng văn bản của KBSV mà không cần thêm bất kỳ sự chấp thuận nào từ Khách hàng.
- 32.5 Tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm, sau khi đã trừ đi các chi phí liên quan, sẽ được thanh toán các khoản nợ của Khách hàng với KBSV theo thứ tự như sau: thuế, phí dịch vụ, lãi quá hạn, lãi trong hạn, các khoản phải trả/phạt/bồi thường thiệt hại khác (nếu có), nợ gốc. Nếu sau khi KBSV xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không thanh toán đủ các khoản nợ của Khách hàng đối với KBSV, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán ngay lập tức phần nợ còn thiếu cho KBSV trong thời hạn do KBSV yêu cầu. Sau thời hạn này, nếu Khách Hàng chưa thanh toán đầy đủ thì khoản tiền còn thiếu sẽ được áp dụng lãi suất không vượt quá 20%/năm, tùy thuộc quyết định của KBSV tại mỗi thời điểm cụ thể, cho đến khi Khách Hàng hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền còn thiếu này.
- 32.6 KBSV được toàn quyền thực hiện ngay việc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi dư nợ theo quy định tại Điều này mà không phụ thuộc vào di chúc hoặc thỏa thuận hoặc cam kết về nghĩa vụ của Khách hàng với bất kỳ một bên thứ ba nào khác khi xảy ra một trong các trường hợp sau: (i) Khách hàng cá nhân chết, bị Tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự; (ii) Khách hàng là tổ chức thay đổi cơ cấu sở hữu. Tài sản còn lại của Khách hàng trên TKGDCKQ sau khi KBSV đã thực hiện xong việc thu hồi nợ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 33. CHẤM DỨT DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ

- 33.1 Dịch vụ cho vay để thực hiện giao dịch ký quỹ này chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
- 33.1.1 Một trong các trường hợp chấm dứt Hợp đồng quy định tại Điều 6 của Hợp đồng.
- 33.1.2 KBSV không được phép cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ.
- 33.1.3 Khách hàng là cá nhân chết, bị Tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự với điều kiện Khách hàng đã thanh toán đầy đủ dư nợ cho KBSV.
- 33.2 Trường hợp KBSV chấm dứt dịch vụ ký quỹ theo Điểm 33.1.2 Khoản 33.1 Điều này, vào ngày dự định chấm dứt cung cấp dịch vụ, KBSV sẽ tiến hành xử lý dư nợ ký quỹ và/hoặc tài sản của Khách hàng trên TKGDCKQ theo Thông báo chấm dứt Dịch vụ. Tài sản còn lại của Khách hàng trên TKGDCKQ sau khi KBSV xử lý xong các nghĩa vụ của Khách hàng sẽ được chuyển vào TKGDCK của Khách hàng.

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDCCKPS

ĐIỀU 34. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 34.1 **Chứng Khoán Phái Sinh ("CKPS")**: Là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm:
- 34.1.1 Hợp đồng tương lai, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và Hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
 - 34.1.2 Quyền chọn.
 - 34.1.3 Hợp đồng kỳ hạn.
 - 34.1.4 Các CKPS khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- 34.2 **Giá Trị Ký Quỹ Duy Trì Yêu Cầu** là giá trị ký quỹ tối thiểu mà bên có nghĩa vụ phải duy trì và do VSDC và (hoặc) KBSV tính toán đối với số chứng khoán phái sinh trên TKGDCCKPS.
- 34.3 **Giá Thanh Toán** là giá khớp Lệnh giao dịch Hợp đồng tương lai thông qua hệ thống giao dịch của SGDCK.
- 34.4 **Giá Thanh Toán Cuối Ngày** là mức giá được xác định cuối ngày giao dịch để tính toán lãi lỗ hàng ngày của các Vị thế.
- 34.5 **Giá Thanh Toán Cuối Cùng** là mức giá được xác định tại ngày giao dịch cuối cùng để xác định nghĩa vụ thanh toán khi thực hiện hợp đồng.
- 34.6 **Giới Hạn Vị Thế Một CKPS** là Vị thế ròng tối đa của CKPS đó, hoặc của chứng khoán phái sinh đó và các CKPS khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm.
- 34.7 **Hợp Đồng Tương Lai Chỉ Số Chứng Khoán** là Hợp đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.
- 34.8 **Hợp Đồng Tương Lai Trái Phiếu Chính Phủ** là Hợp đồng tương lai dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có một số đặc trưng cơ bản của trái phiếu Chính phủ.
- 34.9 **Ký Quỹ** là việc Khách hàng có nghĩa vụ nộp một khoản tiền hoặc chứng khoán được KBSV chấp nhận ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán Giao dịch CKPS của Khách hàng.
- 34.10 **Tỷ Lệ Ký Quỹ Ban Đầu** là tỷ lệ ký quỹ tối thiểu bắt buộc trước khi thực hiện giao dịch CKPS và không được thấp hơn tỷ lệ ký quỹ ban đầu do VSDC công bố.
- 34.11 **Tỷ Lệ Ký Quỹ** là tỷ lệ được tính theo công thức: $Rtt = (\text{Giá trị ký quỹ yêu cầu} + \text{Giá trị ký quỹ biến đổi lỗ}) / \text{Giá trị ký quỹ hợp lệ}$.
- 34.12 **Tỷ Lệ An Toàn (Rat)** là tỷ lệ ký quỹ ban đầu khi KBSV cho Khách hàng thực hiện giao dịch trên TKGDCCKPS.
- 34.13 **Tỷ Lệ Cảnh Báo** là ngưỡng mà khi tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng đến ngưỡng này thì Khách hàng phải bổ sung tiền để đưa về tỷ lệ ký quỹ an toàn.

- 34.14 **Tỷ Lệ Xử Lý** là ngưỡng mà khi tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng đến ngưỡng này mà Khách hàng chưa/ không bổ sung tiền, KBSV sẽ có quyền bán chứng khoán phải sinh trên TKGDCKPS của Khách hàng.
- 34.15 **Yêu Cầu Ký Quỹ Bổ Sung** là yêu cầu của KBSV với Khách hàng để bổ sung vào Tài khoản ký quỹ khi TKGDCKPS của Khách hàng trong trạng thái tỷ lệ ký quỹ cao hơn hoặc bằng tỷ lệ cảnh báo vào cuối ngày giao dịch.
- 34.16 **Số Dư Ký Quỹ** là tổng của: (i) ký quỹ bằng tiền mặt và chứng khoán của Khách hàng có trong Tài khoản ký quỹ; và (ii) tổng lời hoặc lỗ của Giao dịch CKPS trừ cho bất kỳ các khoản phải thanh toán nào bao gồm Phí và các khoản thuế.
- 34.17 **Giao Dịch CKPS** là hoạt động Giao dịch CKPS, bao gồm việc Khách hàng đặt Lệnh giao dịch với KBSV, trên Sở Giao dịch Chứng khoán theo Pháp luật Việt Nam.
- 34.18 **Tài Sản Ký Quỹ** là tiền hoặc “Tài Sản” khác của Khách hàng được KBSV chấp thuận mà Khách hàng ký quỹ cho KBSV tại Tài khoản ký quỹ hoặc các công cụ khác được chấp thuận để thanh toán nghĩa vụ của Khách hàng cho KBSV.
- 34.19 **Tài Khoản Phải Sinh** là tài khoản của Khách hàng mở tại KBSV cho mục đích giao dịch đối với CKPS, bao gồm TKGDCKPS và Tài khoản ký quỹ.
- 34.20 **Lệnh Giao Dịch** là Lệnh Mua, Lệnh Bán hoặc các hướng dẫn giao dịch khác có liên quan đến Giao dịch CKPS của Khách hàng.
- 34.21 **Lệnh Mua** là lệnh do Khách hàng đặt để mua một số lượng CKPS theo các điều khoản và điều kiện về Giao dịch CKPS do KBSV quy định theo Pháp luật Việt Nam.
- 34.22 **Lệnh Bán** là lệnh do Khách hàng đặt để bán một số lượng CKPS theo các điều khoản và điều kiện về Giao dịch CKPS do KBSV quy định theo Pháp luật Việt Nam.
- 34.23 **Vị Thế** một CKPS tại một thời điểm là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS mà Khách hàng đang nắm giữ tính tới thời điểm đó theo Lệnh Mua hoặc Lệnh Bán.
- 34.24 **Phí** là các khoản phí Khách hàng thanh toán cho KBSV theo mức do KBSV quy định, cùng với mọi khoản thuế và các khoản chi phí khác liên quan đến Giao dịch CKPS.
- 34.25 **Thực Hiện Hợp Đồng Tương Lai** là việc các bên tham gia giao dịch Hợp đồng tương lai thực hiện việc mua hoặc bán tài sản cơ sở hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa Giá thanh toán cuối ngày và Giá Thanh Toán, Giá Thanh Toán Cuối Cùng theo nội dung của Hợp đồng và quy chế của VSDC.

ĐIỀU 35. MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHẢI SINH

- 35.1 Bằng việc đăng ký TKGDCKPS trên Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán (trực tiếp và/hoặc trực tuyến), Khách hàng đề nghị KBSV và được KBSV chấp thuận mở TKGDCKPS.
- 35.2 KBSV cung cấp cho Khách hàng theo Hợp đồng này các Dịch vụ sau:
- 35.2.1 Đặt lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và cung cấp kết quả giao dịch/sao kê giao dịch trên TKGDCKPS cho Khách hàng.
- 35.2.2 Quản lý Vị thế, tài sản ký quỹ và tài sản cơ sở để chuyển giao, hạch toán lãi lỗ Vị thế hàng ngày và thực hiện Hợp đồng.

35.2.3 Thay mặt Khách hàng thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ chứng khoán phải sinh với VSDC.

35.2.4 Các dịch vụ khác được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 36. GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHẢI SINH

36.1 Khách hàng cam kết rằng:

36.1.1 Khách hàng không thuộc các đối tượng sau đây:

- (i) Người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, đang chấp hành hình phạt tù, hoặc bị tòa án cấm hành nghề kinh doanh;
- (ii) Không phải Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên Giao dịch Chứng Khoán Phải Sinh khác;
- (iii) Những đối tượng khác bị cấm Giao Dịch CKPS theo quy định của pháp luật; Sau đây được gọi là "Đối tượng không được phép Giao Dịch CKPS".

36.1.2 Ngay khi ký Hợp đồng này, Khách hàng sẽ ký quỹ vào TKGDCKPS của Khách hàng tiền mặt hoặc chứng khoán làm Tài Sản Ký Quỹ có giá trị tối thiểu theo quy định của KBSV tùy từng thời điểm.

36.2 Khách hàng chịu sự ràng buộc của các luật và quy định về Giao Dịch CKPS được ban hành bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Khách hàng công nhận rằng Khách hàng đã cân nhắc mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu của mình và nhận định rằng hoạt động Giao Dịch CKPS là phù hợp với mục đích của Khách hàng.

ĐIỀU 37. TÀI SẢN KÝ QUỸ

37.1 Tài Sản Ký Quỹ bao gồm:

37.1.1 Tiền mặt;

37.1.2 Chứng khoán được phép sử dụng làm Tài Sản Ký Quỹ theo quy định của KBSV;

37.1.3 Các loại tài sản khác theo quy định của KBSV và pháp luật tại từng thời điểm.

37.2 Khách hàng cam kết rằng:

37.2.1 Tài Sản Ký Quỹ thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách hàng và theo quy định của pháp luật, Khách hàng có toàn quyền sử dụng để ký quỹ nhằm đảm bảo nghĩa vụ của Khách hàng đối với KBSV theo quy định tại Hợp đồng này;

37.2.2 Tài Sản Ký Quỹ không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc tham gia vào các giao dịch bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để đảm bảo bảo cho bất kỳ một nghĩa vụ nào khác; không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu; và

37.2.3 Tài Sản Ký Quỹ thuộc loại tự do chuyển nhượng.

37.3 Khách hàng đồng ý rằng tất cả Tài Sản Ký Quỹ được chuyển vào TKGDCKPS là để phục vụ ký quỹ giao dịch.

- 37.4 Bảng Hợp đồng này Khách hàng ủy quyền cho KBSV quản lý, tự động chuyển Tài Sản Ký Quỹ Khách hàng đã nộp vào TKGDCCKPS sang VSDC hoặc rút Tài Sản Ký Quỹ từ VSDC về TKGDCCKPS nhằm đảm bảo thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ của Khách hàng.
- 37.5 Giá trị Tài Sản Ký Quỹ, Tỷ Lệ Ký Quỹ bằng tiền trong tổng giá trị Tài Sản Ký Quỹ hợp lệ được xác định theo quy định của KBSV. Giá trị Tài Sản Ký Quỹ được KBSV tính toán và có thể được điều chỉnh theo biến động giá của chứng khoán ký quỹ trên SGDCK trong và sau giờ giao dịch tùy theo quy định của KBSV. Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ do KBSV quy định từng thời kỳ. Khách hàng mặc nhiên chấp thuận và không có vướng mắc gì đối với việc KBSV tính toán, điều chỉnh Giá Trị Tài Sản Ký Quỹ và tỷ lệ chiết khấu được quy định tại đây.
- 37.6 Trường hợp KBSV thay đổi Tỷ Lệ Ký Quỹ bằng tiền, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ hoặc khi chứng khoán không được phép ký quỹ theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm, KBSV sẽ thông báo cho Khách hàng thực hiện chuyển tiền mặt hoặc chứng khoán khác thay thế.

ĐIỀU 38. GIAO DỊCH VÀ KÝ QUỸ

38.1 Ký quỹ

- 38.1.1 Khách hàng đồng ý nộp Tài Sản Ký Quỹ của Khách hàng vào Tài khoản ký quỹ theo mức quy định bởi KBSV và theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
- 38.1.2 Khi Khách hàng thực hiện mở Vị Thế, Khách hàng phải thực hiện Ký Quỹ và duy trì Tỷ Lệ Ký Quỹ Ban Đầu theo mức do KBSV quy định để đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng phát sinh từ Giao Dịch CKPS và theo Hợp đồng.
- 38.1.3 Sau khi đặt Lệnh Giao Dịch và mở Vị Thế, Khách hàng phải bảo đảm rằng Tỷ Lệ Ký Quỹ thấp hơn Tỷ Lệ Cảnh Báo. KBSV có quyền, nhưng không có nghĩa vụ, thông báo cho Khách hàng nếu Tỷ Lệ Ký Quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ Lệ Cảnh Báo bằng một Yêu Cầu Ký Quỹ Bổ Sung. Khách hàng phải thực hiện Yêu Cầu Ký Quỹ Bổ Sung trong thời hạn theo yêu cầu của KBSV tại từng thời điểm. Khách hàng có trách nhiệm theo dõi Giao Dịch CKPS của mình. KBSV sẽ không chịu trách nhiệm về thiệt hại của Khách hàng nếu KBSV không gửi Yêu Cầu Ký Quỹ Bổ Sung.
- 38.1.4 Nếu Tỷ Lệ Ký Quỹ vi phạm Tỷ Lệ Xử lý thì KBSV có quyền đóng các Vị thế trên TKGDCCKPS của Khách hàng mà không cần thông báo trước với Khách hàng và không cần sự đồng ý của Khách hàng về thời điểm đóng Vị Thế và các vấn đề khác liên quan đến việc đóng Vị Thế.

38.2 Giao dịch

- 38.2.1 Khách hàng có thể đặt Lệnh Giao Dịch bằng các phương thức giao dịch theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ, hoặc các phương thức khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam. Khách hàng bảo đảm rằng Khách hàng hiểu đầy đủ tất cả các khía cạnh của việc lựa chọn cách thức giao dịch khi đặt Lệnh Giao Dịch. Trong trường hợp này, ghi nhận về Lệnh Giao Dịch của Khách hàng do KBSV chuẩn bị theo hướng dẫn của Khách

hàng được xem là chứng từ hợp lệ đối với Khách hàng theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

- 38.2.2 Nếu Khách hàng đặt một Lệnh Giao Dịch qua điện thoại, Khách hàng đồng ý rằng KBSV có thể ghi âm cuộc gọi đặt lệnh qua điện thoại và lưu giữ bản ghi âm của các cuộc gọi đó và các cuộc gọi đó sẽ là bằng chứng về Lệnh giao dịch của Khách hàng.
- 38.2.3 Nếu Khách hàng đặt một Lệnh Giao Dịch nhưng Lệnh đó không được thể hiện dưới hình thức văn bản hoặc không được ghi âm, Khách hàng có nghĩa vụ và KBSV có quyền thu thập chứng từ, bằng chứng giao dịch theo quy định của pháp luật. Trường hợp lệnh giao dịch của Khách hàng không được xác nhận bằng văn bản và/hoặc xác nhận qua hệ thống giao dịch trực tuyến của KBSV trong 03 ngày làm việc kể từ ngày khớp lệnh, Khách hàng đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang cho KBSV có quyền cử/chỉ định đại diện để ký phiếu lệnh cho Khách hàng và thực hiện các biện pháp cần thiết khác để hoàn thiện phiếu lệnh giao dịch. Khách hàng cũng đồng thời đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang rằng Khách hàng sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch đã phát sinh và sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với KBSV liên quan đến những giao dịch này.
- 38.2.4 Nếu Khách hàng phát hiện có lỗi hoặc sai sót trong Lệnh Giao Dịch, Khách hàng có nghĩa vụ thông báo lỗi hoặc thiếu sót của lệnh đã được xác nhận với KBSV trong cùng ngày giao dịch. Nếu không, Khách hàng được xem là chấp nhận Lệnh Giao Dịch hoặc Giao Dịch CKPS đó là trung thực, chính xác và đầy đủ.
- 38.2.5 Khách hàng chịu sự ràng buộc của Lệnh Giao Dịch khi đặt lệnh hoặc được xem là đặt lệnh. Trong trường hợp KBSV không thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần của Giao Dịch CKPS theo Lệnh Giao Dịch của Khách hàng, phần lệnh không thể thực hiện được sẽ bị hủy khi kết thúc thời hạn nêu trong Lệnh Giao Dịch đó hoặc theo quy định của Pháp luật Việt Nam. Nếu KBSV thực hiện một phần hoặc toàn bộ lệnh của Khách hàng, Khách hàng đồng ý chịu sự ràng buộc bởi toàn bộ kết quả của Giao Dịch CKPS về mọi phương diện, và nếu KBSV không thể thực hiện toàn bộ hay một phần Giao Dịch CKPS theo yêu cầu của Khách hàng, KBSV sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ mất mát và thiệt hại nào mà Khách hàng phải chịu.
- 38.2.6 Lệnh Giao Dịch không thể thay đổi nếu không được KBSV chấp thuận.
- 38.2.7 Nếu Tỷ Lệ Ký Quỹ chạm Tỷ Lệ Xử Lý, Khách hàng đồng ý và chấp nhận rằng KBSV được quyền đóng bất kỳ Vị Thế nào của Khách hàng vào thời điểm KBSV thấy phù hợp cho đến khi Tỷ Lệ Ký Quỹ của Khách hàng trở về mức Tỷ lệ an toàn để tiếp tục thực hiện Giao Dịch CKPS, phù hợp với các quy định của KBSV.
- 38.2.8 Khách hàng chấp nhận rằng mỗi Giao Dịch CKPS là quyết định riêng của chính Khách hàng. Bất cứ thông tin, tin tức, đề xuất nào liên quan đến Giao Dịch CKPS từ bất kỳ ai, kể cả nhân viên và người có liên quan của KBSV cũng không có giá trị ràng buộc đối với

KBSV, và KBSV không chịu trách nhiệm đối với các thông tin, tin tức, đề xuất đó trên mọi phương diện.

38.2.9 KBSV sẽ nỗ lực tối đa trong việc thực hiện yêu cầu của Khách hàng mà KBSV nhận được nhưng không chịu trách nhiệm đối với các rủi ro liên quan đến hệ thống hoặc phần cứng từ phía Khách hàng, KBSV, SGDCK, VSDC, Ngân Hàng Thanh Toán hoặc thị trường CKPS trong việc gửi và nhận yêu cầu hoặc Lệnh Giao Dịch. Khách hàng công nhận rằng, vào mọi thời điểm, KBSV có quyền từ chối tiến hành Giao Dịch CKPS cho Khách hàng, hoặc hạn chế Giao Dịch CKPS mà KBSV thực hiện cho Khách hàng.

38.2.10 KBSV không bắt buộc phải thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng nếu việc thực hiện yêu cầu đó vi phạm pháp luật Việt Nam, Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán hoặc cho rằng có thể dẫn đến thiệt hại cho chính KBSV. KBSV sẽ thông báo từ chối hay hạn chế sớm nhất có thể cho Khách hàng.

38.2.11 Khách hàng có thể chuyển toàn bộ khoản tiền và Tài Sản của Khách hàng trong Tài khoản ký quỹ và TKGDCCKPS sang một thành viên Giao Dịch CKPS được phép khác của VSDC với điều kiện là (i) Khách hàng cung cấp cho KBSV một thông báo bằng văn bản về việc chuyển tiền và Tài Sản của Khách hàng trước mười bốn (14) ngày làm việc và (ii) Khách hàng không có bất kỳ khoản nợ tồn đọng nào với KBSV.

ĐIỀU 39. KÝ QUỸ BỔ SUNG VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN KÝ QUỸ

39.1 Nếu tại bất kỳ thời điểm nào Vị Thế của Khách hàng tạo nên Vị thế lỗ vì bất cứ lý do gì thì theo quy định của KBSV và/hoặc Pháp luật Việt Nam ("Khoản Lỗ"), Khách hàng bằng việc ký Hợp đồng này ủy quyền không hủy ngang cho KBSV rút một phần hoặc toàn bộ Tài Sản của Khách hàng trong tài khoản ký quỹ để hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh từ Khoản Lỗ đó.

39.2 Khi tài khoản Khách hàng có Vị Thế lỗ, KBSV sẽ thông báo để Khách hàng bổ sung Tài Sản của Khách hàng theo giá trị Khoản Lỗ trong một thời hạn quy định bởi KBSV. Sau thời hạn này, nếu Khách hàng không nộp Khoản Ký Quỹ Bổ Sung thì KBSV có thể đóng một phần hoặc toàn bộ Vị Thế của Khách hàng để thanh toán cho Khoản Lỗ.

39.3 Khi tài khoản Khách hàng có Tỷ Lệ Ký Quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ Lệ Cảnh Báo nhưng thấp hơn Tỷ Lệ Xử Lý thì KBSV sẽ thông báo để Khách hàng bổ sung Tài Sản của Khách hàng vào Tài khoản ký quỹ ("Khoản Ký Quỹ Bổ Sung") để Tỷ Lệ Ký Quỹ thấp hơn hoặc bằng Tỷ Lệ An Toàn. Khoản Ký Quỹ Bổ Sung phải được gửi vào tài khoản ký quỹ trong một thời hạn quy định bởi KBSV. Sau thời hạn này, nếu Khách hàng không nộp Khoản Ký Quỹ Bổ Sung và Tỷ Lệ Ký Quỹ cao hơn hoặc bằng Tỷ Lệ Cảnh Báo thì KBSV có thể đóng một phần hoặc toàn bộ Vị Thế của Khách hàng để Tỷ Lệ Ký Quỹ ít nhất phải bằng Tỷ Lệ An Toàn. Khách hàng chấp nhận toàn bộ chi phí và lỗ phát sinh từ việc KBSV thực hiện đóng một phần/ toàn bộ Vị Thế này.

39.4 Bất kể các điều khoản của Hợp đồng, nếu VSDC yêu cầu Khách hàng nộp thêm vào tài khoản ký quỹ để tuân thủ các điều kiện quy định bởi VSDC. Khách hàng phải ngay lập tức ký quỹ thêm

trong thời hạn quy định bởi VSDC. KBSV có quyền đóng Vĩ Thế của Khách hàng để tuân thủ yêu cầu này của VSDC.

- 39.5 Nếu Khoản Lỗi vượt quá giá trị trong tài khoản ký quỹ, Khách hàng phải chịu trách nhiệm trước KBSV và bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm VSDC.
- 39.6 Trường hợp Khách hàng không thanh toán Phí hoặc không thực hiện các nghĩa vụ tồn đọng của Khách hàng theo Hợp đồng, KBSV có thể sử dụng bất kỳ phần nào trong tài khoản ký quỹ để thu hồi các khoản nợ còn tồn đọng.
- 39.7 Khách hàng có thể yêu cầu KBSV rút bớt Tài Sản Ký Quỹ từ tài khoản ký quỹ với điều kiện là việc rút bớt Tài Sản Ký Quỹ đó không dẫn đến việc Tỷ Lệ Ký Quỹ của tài khoản ký quỹ cao hơn Tỷ Lệ An Toàn.
- 39.8 Tài Sản của Khách hàng trong tài khoản ký quỹ không có bất kỳ bảo hiểm ký quỹ nào và Khách hàng chấp nhận rủi ro này.

ĐIỀU 40. ĐÓNG VỊ THẾ

Nếu có bất kỳ sự kiện nào dưới đây xảy ra, toàn bộ các khoản nợ và nghĩa vụ của Khách hàng liên quan đến Giao Dịch CKPS sẽ đến hạn và phải thanh toán ngay lập tức, KBSV có thể thu hồi toàn bộ tài khoản ký quỹ và sử dụng tất cả tài sản của Khách hàng trong Tài Khoản Phái Sinh để hoàn trả các khoản nợ và thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng và đóng bất kỳ Vĩ Thế nào của Khách hàng:

- 40.1 Trong trường hợp có bất kỳ sự việc nào xảy ra với Khách hàng mà KBSV biết được rằng Khách hàng không có khả năng hoàn trả số tiền thanh toán cho Giao Dịch CKPS như che giấu, bán, thanh lý, chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần Tài Sản của Khách hàng hoặc ký kết bất kỳ hợp đồng nào với chủ nợ của Khách hàng nhằm hoàn trả hoặc dàn xếp bất kỳ khoản nợ nào với Khách hàng;
- 40.2 Tài Sản của Khách hàng bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật Việt Nam;
- 40.3 Tỷ Lệ Ký Quỹ chạm Tỷ Lệ Xử Lý;
- 40.4 Tài khoản Khách hàng vi phạm giới hạn Vĩ Thế;
- 40.5 Khách hàng vi phạm Hợp đồng trong việc thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hoặc một khoản tiền tối thiểu đến hạn và phải thanh toán;
- 40.6 Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng hoặc pháp luật Việt Nam;
- 40.7 Có bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm nào do Khách hàng cung cấp theo Hợp đồng hoặc trong bất kỳ thông báo hoặc tài liệu khác được lập hoặc gửi đi bởi Khách hàng theo quy định hoặc liên quan đến Hợp đồng không đúng hạn hoặc không chính xác;
- 40.8 Bất kỳ giấy phép nào liên quan đến hoạt động kinh doanh của Khách hàng đã bị thu hồi, hủy bỏ, đình chỉ hoặc chấm dứt gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các cam kết của Khách hàng trong Hợp đồng;
- 40.9 Khách hàng phá sản hoặc lâm vào trạng thái mất khả năng thanh toán hoặc đang tiến hành thủ tục phá sản;

- 40.10 Khách hàng qua đời, mất tích hoặc không còn đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 40.11 Bất kỳ vấn đề nào khác do KBSV quy định tại từng thời điểm và thông báo trước cho Khách hàng một cách hợp lý.

ĐIỀU 41. BIỆN PHÁP XỬ LÝ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN

- 41.1 Trong trường hợp Khách hàng mất khả năng thanh toán, KBSV có thể lựa chọn áp dụng bất kỳ các biện pháp xử lý nào sau đây:
- 41.1.1 Tạm ngừng giao dịch đối với TKGDCCKPS của Khách hàng.
 - 41.1.2 Tạm ứng cho Khách hàng để hỗ trợ thanh toán lỗ Vị Thế, thanh toán các khoản bồi thường được xác định tại Điều 36.1(c) của Hợp đồng này, và thu các khoản Phí và lãi phát sinh.
 - 41.1.3 Tự động nộp Tài Sản Ký Quỹ từ TKGDCCKPS lên VSDC hoặc rút Tài Sản Ký Quỹ từ VSDC về TKGDCCKPS để đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng.
 - 41.1.4 Đóng Vị Thế, thanh lý Vị Thế.
 - 41.1.5 Sử dụng, bán, chuyển giao Tài Sản Ký Quỹ của Khách hàng để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán đối với các Khoản nợ đến hạn. Trong trường hợp bán chứng khoán ký quỹ, KBSV có quyền bán với giá và thời điểm do KBSV quyết định. KBSV có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán ký quỹ để thực hiện thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng.
 - 41.1.6 Sử dụng Tài Sản Ký Quỹ của Khách hàng để thực hiện nghĩa vụ ký quỹ với VSDC cho Vị thế của Khách hàng; sử dụng Tài Sản Ký Quỹ của Khách hàng để bảo đảm thanh toán, thực hiện thanh toán đối với các Vị Thế của Khách hàng.
 - 41.1.7 Lưu chuyển tiền/chứng khoán khả dụng có trên TKGDCCK/TKGDKQ của Khách hàng mở tại KBSV sang TKGDCCKPS để đảm bảo nghĩa vụ Ký Quỹ bổ sung/hoặc nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng.
 - 41.1.8 Bán hoặc thu hồi bất kỳ Tài Sản nào khác của Khách hàng hiện có trên TKGDCCKPS/TKGDCCK/TKGDKQ/TKGDTPL/TKGDCCQ hoặc Tài Sản khác đang tham gia trong các dịch vụ do KBSV cung cấp.
- 41.2 Trường hợp sau khi xử lý theo mục 39.1 ở trên vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, phần tiền phải thanh toán còn thiếu được tiếp tục ghi nhận là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho KBSV. Tổng dư nợ phải thanh toán được thể hiện trên sao kê tài khoản của Khách hàng và sẽ được xem là chính xác, đã được đối chiếu và được chấp thuận bởi Khách hàng và KBSV, trừ trường hợp Khách hàng có bằng chứng rõ ràng là có sự sai sót do tính toán.
- 41.3 Trong trường hợp phải bán chứng khoán ký quỹ, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện tất cả nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán đã bán như nghĩa vụ công bố thông tin đối với chứng khoán bán là đối tượng phải công bố thông tin trước khi thực hiện giao dịch và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 42. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Hợp đồng, Khách hàng còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 42.1 Sở hữu và thực hiện các quyền của người sở hữu đối với tiền và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ tiền gửi trên TKGDCKPS.
- 42.2 Sở hữu và hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ chứng khoán ký quỹ trên TKGDCKPS.
- 42.3 Thanh toán các khoản phí giao dịch, phí quản lý Vị Thế, phí cung cấp dịch vụ (nếu có), phí chậm trả, phí chuyển tiền từ TKGDCKPS lên VSDC hoặc từ VSDC về TKGDCKPS (do Khách hàng yêu cầu hoặc do KBSV tự động thực hiện để đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng) và các khoản thuế, phí dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và (hoặc) thông báo của KBSV tại từng thời điểm.
- 42.4 Khách hàng được nhận lãi tiền gửi trên số dư tiền Ký Quỹ cho Giao Dịch CKPS theo lãi suất do KBSV công bố theo từng thời điểm.
- 42.5 Thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu chứng khoán theo quy định của pháp luật và các quy định khác được áp dụng.
- 42.6 Trong khung giờ do KBSV quy định, Khách hàng được rút Tài Sản Ký Quỹ khi Tỷ Lệ Ký Quỹ thấp hơn Tỷ Lệ An Toàn nếu Khách hàng đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KBSV.
- 42.7 Được rút lãi Vị Thế, lãi thanh toán đáo hạn các Vị Thế đã mở sau khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KBSV.
- 42.8 Được thay thế Tài Sản Ký Quỹ nhưng phải đảm bảo các quy định về ký quỹ và chứng khoán ký quỹ do KBSV quy định tùy từng thời điểm.
- 42.9 Thông báo cho KBSV khi có thay đổi về khả năng tài chính, khả năng chịu đựng rủi ro, nhân thân của Khách hàng. Khi cập nhật thông tin, KBSV được phép xem là các thông tin trên không có thay đổi nếu không nhận được thông báo thay đổi từ phía Khách hàng. KBSV sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại phát sinh do sự thay đổi thông tin mà Khách hàng không thông báo cho KBSV.
- 42.10 Tìm hiểu và tuân thủ quy định về Giao Dịch CKPS của UBCKNN, SGDCK và các quy định khác có liên quan.
- 42.11 Không gửi các yêu cầu hoặc Lệnh Giao Dịch CKPS vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định và hướng dẫn của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và (hoặc) các quy định của KBSV ban hành theo từng thời điểm.
- 42.12 Có nghĩa vụ thực hiện các quy định khác được quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 43. CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng, KBSV còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 43.1 KBSV có quyền sử dụng Tài Sản Ký Quỹ của Khách hàng để Ký Quỹ cho VSDC đối với vị thế mở của Khách hàng.
- 43.2 KBSV có quyền tự động nộp tiền/chứng khoán ký quỹ từ TKGDCKPS lên VSDC hoặc rút tiền/chứng khoán Ký Quỹ từ VSDC về TKGDCKPS để đảm bảo các nghĩa vụ của khách hàng tại KBSV và (hoặc) VSDC.
- 43.3 Tạm ứng cho Khách hàng để thực hiện thanh toán các khoản phí và Lỗ Vị Thế.
- 43.4 Tự động thu thuế, phí và lãi phát sinh trên tổng dư nợ của Khách hàng, thu phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí và lãi suất được niêm yết tại KBSV và (hoặc) thông báo của KBSV tại từng thời điểm. Khách hàng đồng ý rằng, KBSV được quyền tự động trích hoặc giữ lại một phần tiền Ký Quỹ của khách hàng để thanh toán các khoản thuế, phí và lãi phát sinh theo quy định trong hợp đồng này.
- 43.5 Được phép sử dụng số dư tiền trên TKGDCKPS để thanh toán các khoản lãi và phí nói trên.
- 43.6 Được phép xử lý Tài Sản Ký Quỹ, Vị Thế đang mở trên TKGDCKPS và tài sản khác trên TKGDCK/TKGDKQ/TKGDTPRL/TKGDCCQ để xử lý các trường hợp Khách hàng không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các Giao Dịch CKPS của Khách hàng.
- 43.7 Được quyền thay đổi danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, Tỷ Lệ Ký Quỹ bằng tiền, Tỷ Lệ Ký Quỹ Ban Đầu, Tỷ Lệ An Toàn, Tỷ Lệ Xử Lý, Giới hạn Vị Thế, thời hạn thanh toán, các tỷ lệ Ký Quỹ khác áp dụng đối với Giao Dịch CKPS, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và/hoặc các loại phí có liên quan theo từng thời điểm.
- 43.8 Khi phát hiện Khách hàng thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 3.4 của Hợp đồng này, KBSV sẽ dừng ngay việc nhận Lệnh Giao Dịch từ Khách hàng ngoại trừ các giao dịch đối ứng và sẽ đóng tài khoản của Khách hàng ngay sau khi hoàn tất việc thanh lý Vị Thế của Khách hàng.
- 43.9 Tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành; tuân thủ các quy định, hướng dẫn của UBCKNN, quy chế của VSDC, SGDCK trong việc thực hiện nghiệp vụ Giao Dịch CKPS.
- 43.10 Từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc Lệnh Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh của Khách hàng nếu thấy yêu cầu hoặc lệnh Giao Dịch CKPS đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của cơ quan quản lý có thẩm quyền và (hoặc) các quy định liên quan của KBSV.

ĐIỀU 44: CAM KẾT MẶC ĐỊNH

- 44.1 Khách hàng ủy quyền cho KBSV dùng tiền trên TKGDCKPS để thực hiện thanh toán cho các khoản tiền lãi, phí, thuế và các khoản khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch do KBSV thực hiện theo lệnh của Khách hàng.
- 44.2 Khách hàng ủy quyền cho KBSV thực hiện việc thanh toán bù trừ, thanh toán đáo hạn cho Khách hàng theo đúng quy định của VSDC nhằm phục vụ cho các giao dịch của Khách hàng trên TKGDCKPS.

- 44.3 Khi ký tên hoặc ủy quyền cho người khác ký vào phiếu Lệnh Giao Dịch CKPS hoặc đặt lệnh thông qua các phương thức giao dịch trực tuyến, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị KBSV thực hiện dịch vụ cho mình.
- 44.4 Khách hàng thừa nhận rằng việc đặt Lệnh Giao Dịch thông qua các phương thức từ xa luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại nào khác phát sinh thông qua các phương tiện đặt lệnh nêu trên do lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba hoặc do các hành vi của Khách hàng ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao Dịch CKPS hoặc sử dụng TKGDCCKPS của Khách hàng. Các thông tin về Chứng khoán được phép ký quỹ, Tỷ Lệ Ký Quỹ bằng tiền, Tỷ Lệ Ký Quỹ Ban Đầu, Tỷ Lệ An Toàn, Tỷ Lệ Xử Lý, Giới hạn Vị Thế, Thời hạn thanh toán, các Tỷ Lệ Ký Quỹ khác áp dụng đối với Giao Dịch CKPS, lãi suất tiền gửi, lãi suất đối với các khoản tạm ứng và/hoặc các loại Phí có liên quan, các vấn đề khác và các thông tin thay đổi sẽ được KBSV công bố tại website và/hoặc tại các địa điểm giao dịch của KBSV. Khách hàng và KBSV đồng ý rằng, tại và sau thời điểm ký Hợp đồng, các thông tin trên có giá trị pháp lý và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng khi được công bố theo phương thức quy định tại Điều này.

CHƯƠNG VI. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDTPL

ĐIỀU 45: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 45.1 **Trái Phiếu Riêng Lẻ** ("TPRL") là trái phiếu doanh nghiệp được phát hành cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc Internet.
- 45.2 **Các Văn Kiện Trái Phiếu** là tất cả và/hoặc bất kỳ tài liệu nào trong các tài liệu sau: Bản Công Bố Thông Tin Chào Bán Trái Phiếu Riêng Lẻ, Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Diện Người sở Hữu Trái Phiếu và bất kỳ tài liệu liên quan tới Trái Phiếu nào khác mà Tổ Chức Phát Hành ký kết hoặc ban hành nhằm cam kết với những Người sở Hữu Trái Phiếu về/liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và Người sở Hữu Trái Phiếu.
- 45.3 **Người sở hữu trái phiếu** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một TPRL.

ĐIỀU 46: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

- 46.1 Bằng việc đăng ký TKGDTPL trên Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán (trực tiếp và/hoặc trực tuyến), Khách hàng đề nghị KBSV và KBSV chấp thuận mở TKGDTPL.
- 46.2 KBSV cung cấp cho Khách hàng theo Hợp đồng này các Dịch vụ sau:
- 46.2.1 Thực hiện các giao dịch TPRL theo yêu cầu của Khách hàng và cung cấp các kênh xác nhận lệnh (KBSV quy định tại từng thời điểm), kết quả giao dịch theo cách thức thỏa thuận;
- 46.2.2 Quản lý TPRL và tiền của Khách hàng trên TKGDTPL;
- 46.2.3 Thực hiện đăng ký, lưu ký TPRL tại VSDC theo ủy quyền của Khách hàng;

46.2.4 Thực hiện thanh toán bù trừ đối với các giao dịch chứng khoán phát sinh trên TKGDCK của Khách hàng tại VSDC;

46.2.5 Các dịch vụ giao dịch TPRL theo đăng ký của Khách hàng với KBSV;

46.2.6 Thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến TPRL theo thỏa thuận giữa Hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐIỀU 47: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Hợp đồng, Khách hàng còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 47.1 Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật, của các Sở Giao dịch Chứng khoán, VSDC, các cơ quan có thẩm quyền và quy định của KBSV liên quan đến việc đặt lệnh, giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ mà Khách hàng đầu tư, giao dịch bao gồm nhưng không giới hạn: tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của doanh nghiệp phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu; hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định pháp luật về trái phiếu; hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của từng tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến trái phiếu được giao dịch.
- 47.2 Khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu và tuân thủ toàn bộ Các Văn Kiện Trái Phiếu mà Khách hàng giao dịch. Khách hàng đầu tư, giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ trong phạm vi phù hợp với quy định của Các Văn Kiện Trái Phiếu tương ứng với Trái Phiếu Riêng Lẻ mà Khách hàng đầu tư, giao dịch.
- 47.3 Khách hàng tự chịu trách nhiệm trong việc đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư, giao dịch của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ. Khách hàng cam kết rằng mỗi Giao dịch TPRL là quyết định riêng của Khách hàng và bất kỳ thông tin, đề xuất nào liên quan đến Giao dịch TPRL từ bất kỳ cá nhân nào cũng chỉ có tính chất tham khảo với Khách hàng và KBSV không phải chịu trách nhiệm đối với các thông tin, đề xuất đó trên mọi phương diện kể cả trong trường hợp thông tin, đề xuất đó do nhân viên, người nội bộ của KBSV đưa ra. KBSV là công ty chứng khoán và do đó không có bất kỳ sự đảm bảo việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu Riêng Lẻ.
- 47.4 Khách hàng chấp nhận vô điều kiện và không hủy ngang các công việc và kết quả đầu tư trái phiếu mà Khách hàng giao dịch và/hoặc được thực hiện theo lệnh giao dịch của Khách hàng.
- 47.5 Khách hàng cam kết khi phát hiện có lỗi hoặc sai sót trong lệnh giao dịch, Khách hàng có nghĩa vụ thông báo lỗi hoặc thiếu sót của lệnh đã được xác nhận với KBSV trong cùng ngày giao dịch. Nếu không, Khách hàng được xem là chấp nhận lệnh và đồng ý rằng toàn bộ lệnh giao dịch đó là trung thực, chính xác và đầy đủ.

- 47.6 Khách hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các loại phí, thuế và chi phí áp dụng cho các giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ tương ứng theo quy định của pháp luật, quy định của Cơ quan quản lý và/hoặc quy định của KBSV tại từng thời điểm.
- 47.7 Trong trường hợp tiền trên Tài khoản giao dịch TPRL của Khách hàng không đủ số dư để thanh toán bất kỳ nghĩa vụ đến hạn nào quy định tại Điều này, ngoài các biện pháp khác được quy định tại điều khoản điều kiện TPRL này đối với từng nghĩa vụ cụ thể thì KBSV, theo toàn quyền quyết định của mình, có quyền thực hiện một, một số hoặc toàn bộ các biện pháp sau:
- 47.7.1 Ngừng cung cấp một phần hoặc toàn bộ (các) dịch vụ trên Tài khoản chứng khoán của Khách hàng;
- 47.7.2 Cất tiền trên bất kỳ tài khoản nào của Khách hàng mở tại KBSV; và
- 47.7.3 Các biện pháp khác theo quyết định của KBSV phù hợp với quy định pháp luật.
- 47.8 Khách hàng không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu Riêng Lẻ với người không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức. Việc huy động vốn và mua, đầu tư Trái Phiếu Riêng Lẻ của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- 47.9 Trong trường hợp Khách hàng là bên bán Trái Phiếu Riêng Lẻ thì Khách hàng là bên có trách nhiệm cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật.
- 47.10 Khách hàng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan khi thực hiện các giao dịch trái phiếu riêng lẻ theo quy định của pháp luật.
- 47.11 Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo nguồn tiền đầu tư Trái Phiếu Riêng Lẻ là nguồn tiền hợp pháp, minh bạch và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của pháp luật để được dùng vào mục đích đầu tư Trái Phiếu Riêng Lẻ.
- 47.12 Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo các thông tin và tài liệu Khách hàng đã cung cấp cho KBSV (trực tiếp hoặc thông qua tổ chức/cá nhân khác) là chính xác, trung thực và đầy đủ về mọi khía cạnh. Khách hàng có trách nhiệm bổ sung thông tin và tài liệu (nếu cần) theo yêu cầu của KBSV. Trường hợp Khách hàng không bổ sung thông tin và tài liệu đúng hạn, KBSV không chịu trách nhiệm về việc mất tư cách nhà đầu tư của Khách hàng, và/hoặc về kết quả giao dịch trái phiếu của Khách hàng.
- 47.13 Khách hàng có trách nhiệm tự theo dõi và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ. Việc Khách hàng không nhận được thông báo của KBSV không phải là lý do để Khách hàng trì hoãn thực hiện nghĩa vụ liên quan đến giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ và/hoặc Tài khoản giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ.

ĐIỀU 48: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng, KBSV còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 48.1 KBSV có quyền sử dụng và/hoặc cung cấp các thông tin của Khách hàng cho Tổ chức phát hành và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đến giao dịch trái phiếu và/hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- 48.2 KBSV có quyền đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu KBSV xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tổn thất cho KBSV hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của KBSV hoặc khi Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ nêu trong Bộ Điều khoản và Điều kiện của Giấy đề nghị và Hợp đồng Mở tài khoản Chứng khoán.
- 48.3 KBSV có thể từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ của Khách hàng nếu thấy yêu cầu giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ đó vi phạm, có dấu hiệu đáng ngờ hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm Bộ Điều khoản và Điều kiện này, các quy định của pháp luật, của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và/hoặc các quy định có liên quan của KBSV. Khi từ chối thực hiện yêu cầu/lệnh giao dịch như vậy, KBSV được miễn trừ khỏi mọi thiệt hại và tổn thất (dù là có khả năng phát sinh hay tổn thất thực tế) của Khách hàng xuất phát từ việc không thực hiện được yêu cầu hoặc lệnh giao dịch đó.
- 48.4 KBSV không chịu trách nhiệm về những rủi ro, thiệt hại của Khách hàng khi Khách hàng sử dụng Dịch vụ Giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ
- 48.5 KBSV có quyền thu phí đối với dịch vụ giao dịch Giao dịch Trái Phiếu Riêng Lẻ. Biểu phí được công bố tại Điểm giao dịch của KBSV và/hoặc website của KBSV.
- 48.6 KBSV cam kết lưu giữ, quản lý tiền, chứng khoán cho Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật. Cung cấp thông tin, sao kê tài khoản cho Khách hàng theo yêu cầu và thực hiện lưu trữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG CHO TKGDCCQ

ĐIỀU 49: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 49.1 **Chứng chỉ quỹ mở** ("CCQ") là Chứng chỉ quỹ của một và/hoặc các Quỹ mở do KBSV là đại lý phân phối.
- 49.2 **Các Văn Kiện CCQ** là tất cả và/hoặc bất kỳ tài liệu nào trong các tài liệu sau: Bản Cáo bạch, Bản Cáo bạch tóm tắt, Báo cáo Tài chính của Quỹ mở, các tài liệu về các cuộc Họp Đại hội Nhà đầu tư, Điều lệ của Quỹ.

ĐIỀU 50: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CCQ

Bằng việc đăng ký TKGDCCQ trên Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán (trực tiếp và/hoặc trực tuyến), Khách hàng đề nghị mở TKGDCCQ tại KBSV để thực hiện giao dịch CCQ do KBSV làm đại lý phân phối.

ĐIỀU 51: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Hợp đồng, Khách hàng còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 51.1 Khách hàng đầu tư CCQ trong phạm vi phù hợp với quy định của Điều lệ quỹ và của Công ty quản lý quỹ tương ứng với CCQ mà Khách hàng giao dịch.
- 51.2 Khách hàng có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của KBSV và quy định của các Quỹ liên quan đến giao dịch CCQ mà Khách hàng đầu tư.
- 51.3 Lệnh giao dịch CCQ của Khách hàng sẽ phải phù hợp và tuân thủ đúng các quy định pháp luật, của KBSV và của Công ty quản lý áp dụng đối với CCQ mà Khách hàng đầu tư.
- 51.4 Khi thực hiện giao dịch CCQ, Khách hàng mặc nhiên xác nhận đã được cung cấp, đọc và hiểu toàn bộ các Văn kiện CCQ và thông tin cần thiết liên quan đến việc đầu tư vào CCQ mà Khách hàng đầu tư (bao gồm nhưng không giới hạn toàn bộ các điều khoản và điều kiện trong Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, Điều lệ và các tài liệu, quy định khác của các Quỹ).
- 51.5 Khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu và tuân thủ toàn bộ các điều khoản và điều kiện trong Bản cáo bạch, Điều lệ và các tài liệu, quy định khác của các Quỹ tương ứng với CCQ mà Khách hàng đầu tư.
- 51.6 Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo nguồn tiền đầu tư CCQ là nguồn tiền hợp pháp, minh bạch và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của pháp luật để được dùng vào mục đích đầu tư CCQ.
- 51.7 Khách hàng chấp nhận vô điều kiện và không hủy ngang các công việc và kết quả đầu tư được thực hiện theo lệnh giao dịch của Khách hàng (gồm cả giao dịch thực hiện thông qua tổ chức/cá nhân được Khách hàng ủy quyền).
- 51.8 Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo các thông tin và tài liệu Khách hàng đã cung cấp cho KBSV (trực tiếp hoặc thông qua tổ chức/cá nhân khác) là chính xác, trung thực và đầy đủ về mọi khía cạnh.
- 51.9 Khách hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các loại phí và chi phí áp dụng cho các Quỹ tương ứng theo quy định của Công ty quản lý quỹ tại từng thời điểm.
- 51.10 Khách hàng có trách nhiệm tự theo dõi và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến giao dịch CCQ. Việc Khách hàng không nhận được thông báo của KBSV và/hoặc Công ty quản lý quỹ tương ứng với CCQ mà Khách hàng đầu tư không phải là lý do để Khách hàng trì hoãn thực hiện nghĩa vụ liên quan đến giao dịch CCQ và/hoặc TKGDCCQ.

ĐIỀU 52: CAM KẾT, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KBSV

Ngoài cam kết, quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng, KBSV còn có các cam kết, quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 52.1 KBSV có quyền sử dụng và/hoặc cung cấp các thông tin của Khách hàng cho Công ty quản lý quỹ và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan cho mục đích thực hiện các công việc liên quan đến CCQ mà Khách hàng đầu tư/dự kiến đầu tư.
- 52.2 KBSV và Công ty quản lý quỹ và/hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đến CCQ mà Khách hàng đầu tư có quyền sử dụng thông tin của Khách hàng để thực hiện công việc có liên quan đến CCQ đó và/hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- 52.3 KBSV, Công ty quản lý quỹ và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đến CCQ mà Khách hàng đầu tư không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc đầu tư CCQ của Khách hàng.
- 52.4 KBSV, các Quỹ thực hiện gửi thông báo và các vấn đề liên quan đến gửi thông báo/thông tin, trao đổi thông tin giữa các Quỹ, KBSV với Khách hàng được thực hiện theo quy định tại Bộ Điều Khoản Và Điều Kiện của Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán của KBSV, các Điều khoản và Điều Kiện của các Quỹ mà Khách hàng đầu tư CCQ.
- 52.5 KBSV có quyền đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu KBSV xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tổn thất cho KBSV hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của KBSV hoặc khi Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ nêu trong Bộ Điều khoản và Điều kiện của Giấy đề nghị và Hợp đồng Mở tài khoản Chứng khoán này.
- 52.6 KBSV có thể từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CCQ của Khách hàng nếu thấy yêu cầu giao dịch CCQ đó vi phạm, có dấu hiệu đáng ngờ hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm Bộ Điều khoản và Điều kiện này của KBSV, Bộ Điều khoản và Điều kiện của các Quỹ mà Khách hàng đầu tư/dự kiến đầu tư, các quy định của pháp luật, của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và/hoặc các quy định có liên quan của KBSV. Khi từ chối thực hiện yêu cầu/lệnh giao dịch như vậy, KBSV được miễn trừ khỏi mọi thiệt hại và tổn thất (dù là có khả năng phát sinh hay tổn thất thực tế) của Khách hàng xuất phát từ việc không thực hiện được yêu cầu hoặc lệnh giao dịch đó.
- 52.7 KBSV không chịu trách nhiệm về những rủi ro, thiệt hại của Khách hàng khi Khách hàng sử dụng dịch vụ giao dịch CCQ
- 52.8 KBSV cam kết lưu giữ, quản lý CCQ cho Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật. Cung cấp thông tin, sao kê tài khoản cho Khách hàng theo yêu cầu và thực hiện lưu trữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

